

KẾ HOẠCH

Thảo luận, lấy ý kiến và tổng hợp các ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và các văn kiện Đại hội Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 474-KH/TU ngày 26/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai nắm tình hình Nhân dân đối với Đại hội Đảng các cấp, tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 543-KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI tại Đại hội đảng bộ trực thuộc tỉnh, lấy ý kiến Nhân dân và tổng hợp các ý kiến đóng góp vào dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI; Căn cứ số 10,11 ngày 26/6/2025-HD/BTGDVTU, Hướng dẫn thảo luận, lấy ý kiến Nhân dân và tổng hợp các ý kiến đóng góp vào dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Kế hoạch số 01 KH/ĐU ngày 02/7/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tổ chức Đại hội các chi, Đảng bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc và Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Ban Thường vụ Đảng ủy phường Móng Cái 2 ban hành Kế hoạch thảo luận, lấy ý kiến và tổng hợp các ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và các văn kiện Đại hội Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Việc thảo luận, lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và văn kiện Đại hội Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 nhằm tập hợp trí tuệ, phát huy tinh thần dân chủ của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phường tham gia quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, của tỉnh, của địa phương.

- Tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ, Nhân dân trên địa bàn; giúp cấp ủy nắm được xu thế tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân, cán bộ, đảng viên để bổ sung, phát triển đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về phương hướng nhiệm

vụ phát triển của địa phương để thực hiện trong nhiệm kỳ tới.

2. Yêu cầu

- Việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và các văn kiện Đại hội Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 cần được thực hiện dân chủ, khoa học, thiết thực, rộng rãi từ mọi tầng lớp Nhân dân và xã hội; phải đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ theo yêu cầu.

- Tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác, khách quan ý kiến thảo luận tại Đại hội Đảng bộ phường và các ý kiến tham gia của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên tinh thần phát huy ý thức trách nhiệm, trí tuệ của cả hệ thống chính trị và nội dung các dự thảo.

- Ý kiến thảo luận phải được phân định, sắp xếp và tổng hợp theo nhóm nội dung vào các vấn đề đã được hướng dẫn thảo luận và trình tự tiêu đề trong mỗi dự thảo văn kiện.

- Bản tổng hợp vừa phải có tính khái quát, vừa phải cụ thể, tổng hợp đầy đủ, trung thực, chính xác ý kiến thảo luận; thể hiện đúng tinh thần của các ý kiến và làm rõ xu hướng của các loại ý kiến đối với vấn đề thảo luận; nêu rõ lập luận của những ý kiến cá biệt có nội dung sâu sắc nhưng không bình luận, nhận xét theo ý kiến chủ quan của người tổng hợp.

II- VỀ VIỆC THẢO LUẬN DỰ THẢO VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG, BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ XVI, BÁO CÁO CHÍNH TRỊ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ PHƯỜNG LẦN THỨ I VÀ GỬI LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN

1. Về việc thảo luận dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng

1.1. Nội dung thảo luận

(1) *Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (từ trang 05 đến trang 64).*

Thực hiện góp ý theo “Gợi ý một số nội dung trong Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIV của Đảng cần tập trung thảo luận tại Đại hội đảng bộ cấp phường, cấp tỉnh và tương đương” (từ trang 65 đến trang 68).

(2) *Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam (từ trang 69 đến trang 257).*

Thực hiện góp ý theo “Gợi ý một số nội dung trong Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam cần tập trung thảo luận tại Đại hội đảng bộ cấp phường, cấp tỉnh và tương đương” (từ trang 258 đến trang 260).

(3) *Dự thảo Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 (từ trang 261 đến trang 362).*

Thực hiện góp ý theo “Gợi ý một số nội dung trong Dự thảo Báo cáo đánh giá 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030 cần tập trung thảo luận tại Đại hội đảng bộ cấp phường, cấp tỉnh và tương đương” (từ trang 363 đến trang 366).

(4) *Dự thảo Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (từ trang 367 đến trang 456).*

Thực hiện góp ý theo “Gợi ý một số nội dung trong Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XIII cần tập trung thảo luận tại Đại hội đảng bộ cấp phường, cấp tỉnh và tương đương” (từ trang 457 đến trang 461).

1.2. Hình thức thảo luận

Các chi bộ cơ sở tổ chức sinh hoạt đề thảo luận tham gia ý kiến và thảo luận tại Đại hội các chi bộ cơ sở (*đối với các tổ chức cơ sở đảng chưa Đại hội*).

2. Về việc thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI

2.1. Nội dung thảo luận

Thảo luận toàn văn dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI (*hướng dẫn nội dung cần tập trung thảo luận sẽ được gửi sau*).

2.2. Hình thức thảo luận

Các chi bộ cơ sở tổ chức sinh hoạt đề thảo luận tham gia ý kiến và thảo luận tại Đại hội các chi bộ cơ sở (*đối với các tổ chức cơ sở đảng chưa Đại hội*).

3. Về việc thảo luận dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

3.1. Việc thảo luận, góp ý tại Đại hội

Tại Đại hội chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường và Đại hội Đảng bộ phường tổ chức thảo luận toàn văn dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

3.2. Về việc lấy ý kiến góp ý của cán bộ nguyên lãnh đạo các phường, xã; nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy nghỉ hưu trên địa bàn phường, nhà khoa học, chuyên gia

Ban Thường vụ Đảng ủy phường chủ trì tổ chức hội nghị hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đối với toàn văn dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế *xong trước ngày 25/7/2025*.

3.3. Xin ý kiến tham gia của các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Gửi dự thảo văn kiện Đại hội xin ý kiến các sở, ngành, các Ban Xây dựng Đảng, MTTQ các tổ chức chính trị tỉnh.

3.4. Trình xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy: thực hiện theo kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Về việc lấy ý kiến Nhân dân

- *Đối tượng lấy ý kiến:* Các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn phường.

- *Hình thức lấy ý kiến:* Đảng ủy phường chỉ đạo, tổ chức họp thôn, khu dân cư xin ý kiến Nhân dân vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI và dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I; chỉ đạo Ủy ban MTTQ và mỗi tổ chức chính trị - xã hội phường tổ chức từ 1-2 hội nghị để lấy ý kiến đoàn viên, hội viên và Nhân dân; chỉ đạo tổ chức các hình thức phù hợp để lấy ý kiến Nhân dân... (theo Kế hoạch số 474-KH/TU ngày 26/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai nắm tình hình Nhân dân đối với Đại hội Đảng các cấp, tổ chức lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy).

- Thời gian lấy ý kiến Nhân dân:

+ Đối với Dự thảo báo cáo chính trị Đại hội XIV của Đảng từ **khi dự thảo các văn kiện được công bố đến ngày 15/11/2025** theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương.

+ Đối với dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI: thời gian công bố lấy ý kiến Nhân dân **vào ngày 10/7/2025**; thời gian lấy ý kiến Nhân dân từ **ngày 10/7/2025 đến ngày 10/8/2025**.

+ Thời gian lấy ý kiến Nhân dân vào Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, từ **ngày 03/7/2025 đến ngày 25/7/2025**.

III- VỀ VIỆC TỔNG HỢP Ý KIẾN THẢO LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN, TRÌNH TỰ VÀ TRÁCH NHIỆM TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý

1. Nội dung tổng hợp

- *Đối với dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng:* Tổng hợp nội dung hướng dẫn của Trung ương đối với từng dự thảo văn kiện, cần tập trung vào vấn đề lớn, quan trọng, nhất là những vấn đề còn ý kiến khác nhau. Đối với những ý kiến góp ý ngoài nội dung hướng dẫn, nhưng có trong văn kiện thì tổng hợp theo trình tự bố cục của từng văn kiện.

- *Đối với dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI:* Tổng hợp theo nội dung gợi ý thảo luận, trong đó tập trung nêu những vấn đề lớn, quan trọng, nhất là những vấn đề còn ý kiến khác nhau. Đối với những ý kiến góp ý ngoài nội dung hướng dẫn, nhưng có đề cập trong dự thảo các văn kiện thì tổng hợp theo trình tự, bố cục của từng văn kiện.

- *Đối với dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I*: Tổng hợp theo nội dung gợi ý thảo luận, trong đó cần tập trung những vấn đề quan trọng, các chương trình, đề án trọng điểm, nhất là những vấn đề còn ý kiến khác nhau. Đối với những ý kiến góp ý ngoài nội dung hướng dẫn, nhưng có đề cập trong dự thảo các văn kiện thì tổng hợp theo trình tự, bố cục của từng văn kiện.

2. Về phương pháp tổng hợp

2.1. Bố cục bản tổng hợp: gồm 3 phần

- *Phần nhận xét chung (có thể không cần tiêu đề)*: Nêu khái quát về số lượng ý kiến phát biểu, không khí thảo luận (có sôi nổi hay không, trao đổi, tranh luận...); xu hướng chung (nhất trí, không nhất trí...); nhận xét về quá trình chuẩn bị, chất lượng dự thảo báo cáo chính trị (tính công phu, nghiêm túc, nội dung, bố cục...).

- *Phần tổng hợp ý kiến góp ý về nội dung*:

+ *Đối với dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng*: Tổng hợp từng vấn đề theo trình tự bố cục của Dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng (Báo cáo chính trị; Dự thảo Báo cáo tổng kết một số vấn đề lý luận và thực tiễn về công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong 40 năm qua ở Việt Nam; Dự thảo Báo cáo 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trình Đại hội XIV của Đảng). Tổng hợp theo nhóm vấn đề chung, trọng tâm như trong gợi ý hướng dẫn tập trung thảo luận của Trung ương, sau đó vẫn phải tổng hợp theo trình tự dự thảo. Trong phần này, nếu có ý kiến góp ý, nhận xét chung cho các dự thảo thì có phần những vấn đề chung, trước khi tổng hợp ý kiến của từng vấn đề theo trình tự bố cục của dự thảo văn kiện. Tương tự, trong mỗi vấn đề nếu có ý kiến góp ý chung thì tổng hợp những ý kiến góp ý chung trước khi nêu những góp ý cụ thể cho vấn đề đó.

+ *Đối với dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI*: Tổng hợp từng vấn đề theo trình tự bố cục của dự thảo báo cáo chính trị; những nội dung có hướng dẫn tập trung thảo luận một số vấn đề chung, trọng tâm thì tổng hợp theo nhóm vấn đề như trong hướng dẫn, sau đó vẫn phải tổng hợp theo dự thảo báo cáo chính trị. Trong phần này, nếu có ý kiến góp ý, nhận xét chung cho dự thảo báo cáo chính trị thì có phần những vấn đề chung, trước khi tổng hợp ý kiến của từng vấn đề theo trình tự bố cục của dự thảo báo cáo chính trị. Tương tự, trong mỗi vấn đề nếu có ý kiến góp ý chung thì tổng hợp những ý kiến chung trước khi nêu những góp ý cụ thể cho vấn đề đó.

+ *Đối với dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ nhất*: Tổng hợp từng vấn đề theo trình tự bố cục của dự thảo báo cáo chính trị.

- *Phần đề xuất, kiến nghị*: Tổng hợp những đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên về những vấn đề có liên quan đến nội dung dự thảo báo cáo chính trị,

quá trình chuẩn bị Đại hội và cách lấy ý kiến góp ý vào dự thảo văn kiện, báo cáo chính trị...

2.2. Xác định số lượng và mức độ ý kiến

- *Về số lượng ý kiến*: Để việc tổng hợp được chính xác, đánh giá được xu hướng của các loại ý kiến, khi tiến hành tổng hợp ý kiến thảo luận ở Đại hội, cần phản ánh được số lượng ý kiến phát biểu so với số đại biểu tham gia.

Đối với ý kiến của tầng lớp Nhân dân, phải lượng hóa được số người tham gia ý kiến tại các hội nghị, hoặc số đơn, thư tham gia ý kiến của Nhân dân gửi đến cấp ủy.

- *Mức độ ý kiến*: Khi tổng hợp ý kiến đối với từng vấn đề cụ thể, nhất là những vấn đề quan trọng còn có ý kiến khác nhau, cần cố gắng lượng hóa, thống kê để đánh giá đúng thực chất các loại ý kiến và mức độ của các ý kiến khác nhau. Những ý kiến góp ý bằng văn bản được tổng hợp như ý kiến phát biểu trực tiếp. Đối với những vấn đề cần lấy phiếu biểu quyết thì phải nêu rõ kết quả biểu quyết. Đánh giá số lượng ý kiến theo các mức độ:

+ “Hầu hết ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng 3/4 trở lên số ý kiến có cùng chính kiến.

+ “Đa số ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng trên 1/2 đến dưới 3/4 số ý kiến có cùng chính kiến.

+ “Nhiều ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng trên 1/4 đến dưới 1/2 số ý kiến có cùng chính kiến.

+ “Một số ý kiến”: Sử dụng khi có khoảng dưới 1/4 số ý kiến có cùng chính kiến.

+ “Có ý kiến”: Sử dụng trong trường hợp có một vài ý kiến có sự khác biệt hoặc đáng lưu ý về một vấn đề nào đó.

- *Những vấn đề phải phản ánh nguyên văn*: Những ý kiến đề nghị bổ sung, sửa đổi, thay đổi cấu trúc, tiêu đề hoặc một đoạn, một câu, từ hoặc một cụm từ cần được phản ánh đầy đủ, ghi nguyên văn, đồng thời phải nêu rõ ở dòng, đoạn, trang nào trong dự thảo báo cáo chính trị. Đối với những ý kiến góp ý có lập luận sâu sắc khác với dự thảo báo cáo chính trị (*có thể là trái chiều*) cần được ghi lại đầy đủ, chính xác.

2.3. Tiến độ thời gian

- Chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường:

+ Đối với các chi bộ tổ chức Đại hội: Tổng hợp ý kiến thảo luận đối với dự thảo văn kiện trình đại hội Đảng bộ phường lần thứ I gửi Đảng ủy phường (*qua Văn phòng Đảng ủy*) chậm nhất 02 ngày sau Đại hội.

+ Đối với chi bộ đã tổ chức Đại hội: Tổ chức hội nghị chi bộ để thảo luận, tham gia ý kiến và tổng hợp báo cáo gửi Đảng ủy phường (*qua Văn phòng Đảng ủy*) trước khi diễn ra Đại hội Đảng bộ phường 07 ngày.

- Đảng ủy phường:

+ Tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội đảng bộ phường gửi Tiểu ban Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XVI (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*); thời gian gửi báo cáo chậm nhất **10** ngày sau đại hội, ***hoàn thành trước ngày 31/8/2025.***

+ Trong thời gian lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, định kỳ (1lần/1tuần), gửi báo cáo tổng hợp ý kiến Nhân dân về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; hoàn thành và gửi báo cáo tổng hợp chung **trước ngày 15/8/2025.**

+ Gửi báo cáo tổng hợp ý kiến về dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội về Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy **trước ngày 15/8/2025.**

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường, các cơ quan, đơn vị: (1) Đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức thảo luận, lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I đảm bảo chất lượng, mục đích, yêu cầu, tiến độ thời gian; (2) Theo dõi, nắm tình hình tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân về nội dung các dự thảo văn kiện, đồng thời nêu cao tinh thần cảnh giác, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; (3) Tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và các văn kiện Đại hội Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại cơ quan, đơn vị mình, gửi báo cáo về Đảng ủy phường (*qua Văn phòng Đảng ủy, Ban xây dựng Đảng*).

2. Văn phòng Đảng ủy: (1) Tổng hợp chung toàn bộ các ý kiến góp ý của các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường, của cán bộ, đảng viên, các sở, ngành liên quan, các đồng chí nguyên lãnh đạo phường...; ý kiến thảo luận tại Đại hội Đảng bộ phường để báo cáo Đảng ủy trước khi gửi Tỉnh ủy (*Văn phòng Tỉnh ủy*) theo đúng thời gian quy định. (2) Gửi dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030, Dự thảo văn kiện trình Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân để tổ chức lấy kiến, thảo luận, góp ý đảm bảo chất lượng, tiến độ đề ra; tham mưu bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị tổ chức lấy kiến, thảo luận, góp ý theo Kế hoạch này.

3. Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường: Tổ chức lấy ý kiến của đoàn viên, hội viên và Nhân dân vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I. Có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội (gồm cả các hội nghị do Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức

chính trị - xã hội tổ chức) gửi về Ban xây dựng Đảng của Đảng ủy và Cơ quan MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ninh theo đúng thời gian quy định.

4. Ủy ban nhân dân phường: (1) Chỉ đạo tuyên truyền việc lấy ý kiến Nhân dân vào các dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I; (2) Triển khai công bố, lấy ý kiến các mục tiêu, giải pháp trong dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ I bằng nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, tuyên truyền việc đóng góp ý kiến của Nhân dân trên cổng thông tin điện tử, trang mạng xã hội, hệ thống loa truyền thanh cơ sở; (3) Chỉ đạo tổ chức ngăn chặn các thông tin có nội dung xuyên tạc, chống phá.

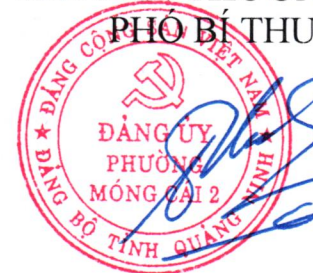
5. Ban xây dựng Đảng: (1) Phối hợp với UBND phường chỉ đạo, định hướng tuyên truyền việc lấy ý kiến Nhân dân vào các dự thảo báo cáo chính trị của các cấp ủy Đảng; (2) Theo dõi, tổng hợp tình hình tư tưởng, dư luận xã hội xung quanh nội dung dự thảo; (3) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; (4) Là đầu mối tổng hợp chung, trong thời gian lấy ý kiến Nhân dân vào Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, tổng hợp ý kiến Nhân dân gửi về Tiểu ban Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI để kịp thời tiếp thu; hoàn thành tổng hợp chung trước **ngày 20/8/2025**.

Căn cứ kế hoạch này, các chi bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, mục đích, yêu cầu, tiến độ thời gian. Trong quá trình tổng hợp ý kiến, nếu có vấn đề gì chưa rõ cần phản ánh kịp thời về Ban Thường vụ Đảng ủy phường để bổ sung, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực ĐU, HĐND phường,
- Lãnh đạo UBND phường,
- Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và Ủy Ban Kiểm tra phường,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH phường,
- Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường,
- Lưu VPĐU, BXĐĐ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Phạm Thị Oanh

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Móng Cái 2, ngày tháng năm 2025

*

(DỰ THẢO lần 3)

**XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH;
PHÁT HUY NỘI LỰC, KHAI THÁC TỐT CÁC LỢI THẾ DU ĐỊA,
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH,
XÂY DỰNG PHƯỜNG MÓNG CÁI 2 HIỆN ĐẠI, GIÀU ĐẸP, VĂN MINH,
CÙNG TỈNH QUẢNG NINH VÀ CẢ NƯỚC BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI**

*(Báo cáo chính trị của BCH Đảng bộ phường khoá I trình Đại hội Đại biểu
Đảng bộ phường Móng Cái 2 lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030)*

**PHƯƠNG CHÂM CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI
ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG – ĐỘT PHÁ - PHÁT TRIỂN**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
ĐẢNG BỘ CÁC XÃ, PHƯỜNG NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐẢNG BỘ 5 NĂM QUA

Nhiệm kỳ 2020–2025 diễn ra trong bối cảnh đặc biệt, khi các địa phương phường Ka Long, phường Ninh Dương và xã Vạn Ninh – nay là phường Móng Cái 2, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các xã, phường trong điều kiện có nhiều cơ hội thuận lợi đan xen khó khăn, thách thức.

Về thuận lợi, toàn Đảng, toàn dân tiếp tục phát huy tinh thần đổi mới, đoàn kết, khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương triển khai nhiệm vụ. Thành phố Móng Cái có nhiều chủ trương lớn về đầu tư hạ tầng, phát triển kinh tế cửa khẩu, xây dựng đô thị biên giới thông minh, hiện đại, trong đó phường Ka

Long, phường Ninh Dương, xã Vạn Ninh là các địa bàn trọng điểm được ưu tiên bố trí nguồn lực, quy hoạch phát triển đồng bộ. Đồng thời, truyền thống đoàn kết, tinh thần trách nhiệm, ý chí vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân các địa phương tiếp tục là nền tảng vững chắc để Đảng bộ hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện nghị quyết cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đặc biệt là tác động nặng nề, kéo dài của đại dịch Covid-19, ảnh hưởng sâu rộng đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội. Một số quy định, chính sách về đất đai, quy hoạch, biên mậu còn bất cập, chưa đồng bộ, gây khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư và xử lý các tồn đọng kéo dài. Một số vấn đề xã hội như ô nhiễm môi trường, vi phạm trật tự xây dựng, đơn thư khiếu kiện, tệ nạn xã hội... còn tiềm ẩn phức tạp. Việc thực hiện chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp đặt ra yêu cầu cấp bách trong việc ổn định tổ chức bộ máy, đồng bộ hệ thống chính trị, bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao năng lực điều hành, quản lý địa bàn mới.

Song, cùng với những kết quả đạt được sau gần 40 năm đổi mới của đất nước, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Thành phố, sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy, chính quyền, sự đồng thuận trong Nhân dân, Đảng bộ các địa phương trước sáp nhập và Đảng bộ phường Móng Cái 2 sau khi thành lập đã không ngừng nỗ lực khắc phục khó khăn, tranh thủ thời cơ, hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020–2025 đã đề ra, tạo nền tảng quan trọng cho bước phát triển bền vững trong thời gian tới.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội các xã, phường nhiệm kỳ 2020 - 2025

Trong nhiệm kỳ 2020–2025, cả ba đơn vị phường Ka Long, phường Ninh Dương và xã Vạn Ninh đều đạt kết quả tích cực trong thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết. Cụ thể: Phường Ka Long hoàn thành và vượt 20/20 chỉ tiêu, trong đó có 6 chỉ tiêu vượt kế hoạch; phường Ninh Dương đạt 18/19 chỉ tiêu, với 2 chỉ tiêu vượt; xã Vạn Ninh hoàn thành 19/19 chỉ tiêu, trong đó có 5 chỉ tiêu vượt mức đề ra.

2. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh được chú trọng; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân

2.1. Công tác xây dựng Đảng quan tâm, có nhiều chuyển biến tích cực

2.1.1. Công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức được đẩy mạnh

Đảng ủy phường đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận quan trọng của Trung ương, Tỉnh và

Thành phố với tỷ lệ Đảng viên tham gia học tập đạt trên 96%; cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân được phổ biến, thông tin đạt trên 84%. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” toàn khóa và theo chuyên đề từng năm gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” “*trong nội bộ*”. Phường đã hoàn thành cuốn Lịch sử Đảng bộ theo quy định. Kịp thời sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng theo chỉ đạo của Thành ủy.

Quán triệt, triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị, về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Quy định 85-QĐ/TW ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ Đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên internet, mạng xã hội; thường xuyên theo dõi và nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, Đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân trong phường, đã đăng tải gần 3.000 bài trên cổng thông tin Thành phố, địa phương, trên 7.500 bài trên trang zalo, facebook, các trang mạng xã hội do xã, phường quản lý; đưa các nội dung sinh hoạt chính trị, tư tưởng¹ vào sinh hoạt ở chi bộ, trở thành việc làm thường xuyên. Tăng cường thông tin hai chiều, tích cực đối thoại, mở rộng dân chủ, Quy chế chất vấn trong Đảng theo hướng mở rộng đối tượng đối thoại đến Bí thư Chi bộ, Trưởng khu phố, Trưởng ban công tác MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ hưu trí.

2.1.2. *Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ*

Thực hiện có hiệu quả mô hình Bí thư Đảng ủy đồng thời là chủ tịch UBND phường, đảm bảo hoạt động theo quy chế, quy định; đồng thời hoàn thành việc dừng thực hiện mô hình Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch UBND phường theo lộ trình đề án 25. Tiếp tục duy trì thực hiện hiệu quả mô hình bí thư cấp ủy đồng thời thủ trưởng cơ quan, đơn vị, nhà trường; mô hình bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu phố tại 18/18 thôn, khu phố theo phương châm “*Dân tin, Đảng cử*”; Sáp nhập chi bộ khu phố 7 và Chi bộ khu 6 phường Ka Long; thành lập mới Chi bộ quân sự xã, phường đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc phường có Chi bộ lãnh đạo.

Đội ngũ Đảng viên của Đảng bộ tăng cả về số lượng và chất lượng: Toàn phường hiện có tổng 1.033 Đảng viên. Công tác đánh giá chất lượng Đảng viên thực chất hơn; Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tỷ lệ cao, Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm đạt trên 90%. Tỷ lệ chi bộ đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 83. Đảng bộ hàng năm được Ban thường vụ Thành ủy đánh giá xếp loại HTTNV trở lên, trong đó phường Ka Long nhiều

¹ (1) Đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị chủ đề “*Tự soi, tự sửa*”; (2) Đợt sinh hoạt chính trị về nội dung tác phẩm “*Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; (3) đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung tác phẩm “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; (4) Chuyên đề Ngày hội non sông; (5) Chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; (6) Chuyên đề nhân kỷ niệm 60 năm Ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1963 - 30/10/2023)..

năm đạt HTXS nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ, 3 đơn vị xã phường, đã kết nạp 167 Đảng viên mới², tỷ lệ kết nạp trung bình hằng năm là 5% hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ của Đảng viên mới được nâng lên. Đã rà soát, sàng lọc, đưa 09 Đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Công tác cán bộ được đổi mới mạnh mẽ, góp phần quan trọng xây dựng đội ngũ cán bộ phường ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ: Công tác quy hoạch cán bộ được quan tâm thực hiện đúng quy trình, bảo đảm dân chủ, minh bạch, mở rộng được nguồn giới thiệu. Giai đoạn 2020 – 2025 (2021-2026) quy hoạch 66 lượt³ cán bộ; giai đoạn 2025 – 2030 (2026-2031) quy hoạch 66 lượt⁴ cán bộ bảo đảm chất lượng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng, hiệu quả thiết thực, tổng số có 226 lượt⁵ cán bộ công chức được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức ở các loại hình. Trong nhiệm kỳ, đã có 23 cán bộ⁶ (cán bộ diện Thành ủy quản lý) được bổ nhiệm, kiện toàn, đề nghị cấp trên bổ nhiệm 16 lượt⁷ cán bộ diện Phường quản lý. Đội ngũ cán bộ công chức của phường đã cơ bản được chuẩn hóa về trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ; có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, có năng lực, phẩm chất, uy tín, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, công tác phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số được quan tâm. Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy trung bình đạt 28,5%⁸; cán bộ trẻ dưới 35 tuổi đảm nhận các vị trí chủ chốt trong hệ thống chính trị ngày càng tăng. Nhiều cán bộ trẻ được quy hoạch, bồi dưỡng, thử thách qua thực tiễn, trở thành lực lượng kế cận vững vàng, có năng lực đổi mới, sáng tạo và khát vọng cống hiến.

2.1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng

Ngay sau Đại hội, Đảng bộ các đơn vị đã xây dựng Chương trình công tác kiểm tra, giám sát toàn khóa; hằng năm chỉ đạo Ủy ban kiểm tra Đảng ủy và các chi bộ xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát xác định nội dung bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ; chọn đối tượng kiểm tra, giám sát trọng tâm trọng điểm phù hợp với tình hình thực tiễn. Kết quả trong nhiệm kỳ (2020-2025) Ban thường vụ, Ban chấp hành các đơn vị đã kiểm tra, giám sát được 53 cuộc⁹ (trong đó có 24 cuộc kiểm tra và 29 cuộc giám sát), đạt 100% kế hoạch; UBKT Đảng ủy tổ chức được 40 cuộc¹⁰ kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Trong nhiệm kỳ đã đề nghị hình thức kỷ luật 27 đồng chí¹¹. Các chương

² Tính đến hết năm 2024: phường Ka Long kết nạp 65 Đảng viên, phường Ninh Dương kết nạp 58 Đảng viên, xã Vạn Ninh kết nạp 44 Đảng viên.

³ Phường Ka Long: 08 lượt; phường Ninh Dương: 25 lượt; xã Vạn Ninh 33 lượt

⁴ Phường Ka Long: 04 lượt; phường Ninh Dương: 30 lượt; xã Vạn Ninh 32 lượt

⁵ Phường Ka Long: 86 lượt; phường Ninh Dương: 55 lượt; xã Vạn Ninh 85 lượt

⁶ Phường Ka Long: 09; phường Ninh Dương: 10; xã Vạn Ninh 04

⁷ Phường Ka Long: 08 lượt; phường Ninh Dương: 05 lượt; xã Vạn Ninh 03 lượt

⁸ Phường Ka Long: $4/11=36,4\%$; phường Ninh Dương: $2/9=22\%$; xã Vạn Ninh: $3/11=27,3\%$;

⁹ Phường Ka Long: 17 cuộc; phường Ninh Dương: 21 cuộc; xã Vạn Ninh: 15 cuộc

¹⁰ Phường Ka Long: 14 cuộc; phường Ninh Dương: 12 cuộc; xã Vạn Ninh: 14 cuộc

¹¹ Phường Ka Long: 08 đồng chí; phường Ninh Dương: 13 đồng chí; xã Vạn Ninh: 16 đồng chí

trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp trên đều được đánh giá thực hiện nghiêm túc có hiệu quả. Các chi bộ tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ở cấp mình được đồng bộ; tiến độ kiểm tra, giám sát hoàn thành đúng kế hoạch. Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, giám sát, đã được cấp ủy chỉ đạo quán triệt triển khai, khắc phục kịp thời.

Qua kiểm tra đã giúp cho cấp ủy kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, yếu kém của cá nhân, tổ chức Đảng trong việc chấp hành nghị quyết, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của đảng viên, công dân được quan tâm, xử lý đúng quy định, đúng thẩm quyền, kịp thời, hiệu quả. Các cấp ủy thường xuyên nắm bắt tình hình cơ sở, kịp thời chỉ đạo xử lý dứt điểm các vụ việc phát sinh, không để kéo dài, phức tạp.

2.1.4. Công tác Dân vận có nhiều đổi mới

Công tác dân vận được triển khai đồng bộ, linh hoạt và ngày càng đi vào chiều sâu, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa Đảng với nhân dân, góp phần phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Công tác dân vận nổi bật với một số đặc trưng tiêu biểu như trong triển khai Đề án 03 về hoạt động của Khối dân vận, lấy hiệu quả thực tiễn và sản phẩm cụ thể làm căn cứ đánh giá, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở; công tác giao ban định kỳ giữa Bí thư chi bộ, Trưởng khu và Ban công tác mặt trận, giúp nắm bắt, giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của nhân dân từ cơ sở; phát huy hiệu quả Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng, đảm bảo thực hiện phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” một cách thực chất.

Tiếp tục duy trì hiệu quả các phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”, xây dựng thôn, khu dân cư kiểu mẫu, tuyến đường kiểu mẫu. Công tác dân vận chính quyền được gắn với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, xây dựng hình ảnh người cán bộ gần dân, vì dân. Các tổ chức đoàn thể chính trị – xã hội cũng phát huy vai trò cầu nối, tham gia tích cực vào công tác giám sát, phản biện xã hội và xây dựng Đảng, chính quyền. Những kết quả đạt được đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự đồng thuận xã hội, khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tinh thần trách nhiệm của mỗi người dân trong xây dựng và phát triển địa phương.

2.1.5. Các chi bộ trực thuộc hoạt động tích cực, hiệu quả

Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Hướng dẫn số 12- HD/TW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương “*Về một số vấn đề nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới*”; nghiêm túc thực hiện đúng quy định về chế độ sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề; triển khai thực hiện hiệu quả mô hình “*Chi bộ bốn tốt*”, “*Đảng bộ cơ sở bốn tốt*” theo hướng

dẫn¹² của Thành ủy. Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường đã thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. 100% chi bộ xây dựng và thực hiện quy chế làm việc, chương trình công tác, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm. Chất lượng sinh hoạt chi bộ được nâng lên rõ rệt, nội dung sát với nhiệm vụ chính trị, tình hình thực tiễn và yêu cầu của từng đơn vị. Trong đó, hàng năm trên 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trên 70% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Việc đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng hằng năm được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, khách quan.

Các chi bộ khu phố đã tổ chức tốt cuộc bầu cử Trưởng khu phố, đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2020 - 2022, 2022 - 2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2027, phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị Ban công tác mặt trận nhiệm kỳ 2024 - 2029 và đại hội các Chi hội, Chi đoàn theo chỉ đạo. Công tác tuyên truyền, vận động quần chúng được tăng cường, dân chủ được phát huy; tập hợp, đoàn kết rộng rãi và động viên được các tầng lớp Nhân dân tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các hoạt động xã hội. Phối hợp tốt với các cấp, các ngành trong việc vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, giữ vững mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng, Nhà nước.

2.2. Công tác phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, chăm lo, bảo vệ sức khỏe Nhân dân theo phương châm “3 trước”, “4 tại chỗ”, tích cực, chủ động từ xa, từ sớm, từ cơ sở

Với tinh thần “*chống dịch như chống giặc*” và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các xã, phường đã chủ động, linh hoạt triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh truyền nhiễm khác theo đúng tinh thần chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và thành phố với phương châm “3 trước” (nhận diện trước, chuẩn bị trước, hành động trước), “4 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ), thực hiện phòng dịch chủ động từ xa, từ sớm, từ cơ sở¹³, công tác tiêm chủng được thực hiện bài bản, quyết liệt¹⁴. Huy động nhân dân tham gia cài đặt ứng dụng PC-Covid, sổ sức khỏe điện tử và cập nhật thông tin y tế qua các nhóm Zalo tại từng khu dân cư, giúp truy vết, giám sát và thống kê tiêm chủng hiệu quả¹⁵. Công tác phòng, chống các dịch bệnh khác cũng được triển khai đồng bộ, chủ động, hiệu quả.

⁸ Công văn số 1739 - CV/TU ngày 31/5/2024 của Thành ủy về việc quán triệt, triển khai thực hiện hướng dẫn số 05 HD/BTCTU ngày 19/5/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy;

¹³ Toàn địa bàn đã kiện toàn hơn 40 Tổ Covid cộng đồng, thành lập 18 Tổ chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại cộng đồng, xây dựng 3 trạm y tế lưu động và duy trì 5 chốt kiểm soát dịch tại các tuyến biên giới, đường bộ và cửa ngõ ra vào địa bàn. Chế độ trực ban 24/24 giờ được duy trì liên tục để theo dõi, nắm bắt diễn biến và xử lý kịp thời các tình huống phát sinh.

¹⁴ đã triển khai 23 đợt tiêm vắc-xin phòng COVID-19 với hơn 15.000 mũi tiêm, đạt tỷ lệ bao phủ cao trong các nhóm dân cư, góp phần hình thành miễn dịch cộng đồng. Đồng thời, tổ chức 9 đợt khám sức khỏe toàn dân với hơn 15.000 lượt người tham gia, đạt tỷ lệ trên 98%. Cùng với đó, đã truy vết, xét nghiệm và quản lý 3.902 trường hợp F0, tiếp nhận và hoàn thành cách ly cho 947 trường hợp tại các cơ sở cách ly tập trung

¹⁵ truy vết, xét nghiệm và quản lý 3.902 trường hợp F0, tiếp nhận và hoàn thành cách ly cho 947 trường hợp tại các cơ sở cách ly tập trung

Qua đó góp phần kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội và ổn định kinh tế - chính trị địa phương. Ghi nhận những nỗ lực đó, các xã, phường đã được UBND tỉnh Quảng Ninh và thành phố Móng Cái tặng nhiều Bằng khen, tạo tiền đề quan trọng cho thực hiện thắng lợi mục tiêu kép trong giai đoạn tiếp theo.

2.3. Hoạt động của bộ máy chính quyền được đổi mới, tích cực hiệu quả, hiệu lực

2.3.1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

Hội đồng nhân dân đã đổi mới hoạt động, cụ thể hóa bằng các nghị quyết, chương trình, kế hoạch hoạt động phù hợp với thực tiễn; từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã tổ chức thành công 39 kỳ họp, ban hành 212 Nghị quyết¹⁶; chất lượng các kỳ họp và hoạt động tiếp xúc cử tri được nâng lên, các ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp, phản ánh đầy đủ trong các kỳ họp HĐND và được UBND, các cơ quan chức năng có thẩm quyền tiếp thu nghiêm túc và xem xét giải quyết theo thẩm quyền; việc chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp có chuyển biến tích cực. Hoạt động tiếp xúc cử tri được đổi mới về nội dung và hình thức, trực tiếp đối thoại, giải đáp những băn khoăn, thắc mắc của cử tri và duy trì lịch tiếp công dân theo quy định. Tỷ lệ, tiến độ, chất lượng giải quyết các ý kiến, kiến nghị của nhân dân, cử tri ngày càng nâng lên góp phần tăng sự đồng thuận của nhân dân. Trong nhiệm kỳ HĐND các xã, phường đã giám sát theo chuyên đề được 32 cuộc¹⁷, chủ yếu tập trung vào những vấn đề mà cử tri quan tâm nhất là công tác quản lý đô thị, xây dựng, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân...; các Ban đại biểu HĐND chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát. Chất lượng hoạt động, vai trò của các đại biểu HĐND được nâng lên. Sự phối hợp công tác giữa HĐND với UBND và MTTQ phường được hiệu quả.

2.3.2. Hoạt động Ủy ban nhân dân

Hoạt động của Ủy ban nhân dân có nhiều đổi mới trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là đất đai, xây dựng, quy hoạch, GPMB, cải cách hành chính...; tập trung các giải pháp thực hiện hiệu quả chủ đề công tác hàng năm đã đề ra; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Thực hiện nghiêm Luật dân chủ ở cơ sở, công khai các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương để nhân dân biết và giám sát. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại tố cáo¹⁸. Thực hiện nghiêm công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xây dựng chính quyền điện tử đạt hiệu quả thiết thực. Công tác cải cách hành chính

¹⁶ Phường Ka Long: 13 kỳ họp, ban hành 84 Nghị quyết; phường Ninh Dương: 11 kỳ họp, ban hành 63 Nghị quyết; xã Vạn Ninh: 15 kỳ họp, ban hành 65 Nghị quyết

¹⁷ Phường Ka Long: 10 cuộc; phường Ninh Dương: 10 cuộc; xã Vạn Ninh: 12 cuộc

¹⁸ Từ đầu nhiệm kỳ tính đến hết năm 2024 đã tiếp nhận và giải quyết 138/138 đơn theo thẩm quyền (Phường Ka Long: 12; phường Ninh Dương: 73; xã Vạn Ninh: 53)

tiếp tục được đẩy mạnh, nâng cao trình độ, năng lực thực thi công vụ, ý thức, trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức; tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết trước và đúng thời hạn tại bộ phận một cửa hàng năm đạt 100%, từng bước tạo được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2.4. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đổi mới cả về nội dung và phương thức; phát huy dân chủ, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, nhân dân đồng thuận các chủ trương, định hướng lớn của Tỉnh, Thành phố

Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị đã đổi mới hoạt động, làm tốt công tác nắm tình hình, tư tưởng và vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương; thực hiện tốt các mô hình dân vận khéo, mô hình “*Công sở, chính quyền thân thiện*”; duy trì thực hiện tiếp xúc cử tri gắn với việc giải quyết các ý kiến kiến nghị của cử tri, của Bí thư chi bộ, trưởng khu và Trưởng Ban công tác Mặt trận, kịp thời nắm bắt tình hình, ngăn chặn những phát sinh vướng mắc hằng ngày trong đời sống của nhân dân; HĐND, UBND phường đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban MTTQ tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, giám sát và phản biện theo Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị; giám sát các hoạt động của cơ quan nhà nước; Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư công đồng hoạt động hiệu quả trong công tác thanh tra, giám sát xây dựng tuyến đường kiểu mẫu, chỉnh trang đô thị...; tham gia có chất lượng nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng, chính quyền. Với những kết quả đạt được, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội hàng năm đều được cấp trên đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được nhiều danh hiệu, khen thưởng của Trung ương, Tỉnh, Thành phố.

3. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và ổn định

3.1. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng

Thương mại – du lịch - dịch vụ tiếp tục giữ vai trò chủ lực trong cơ cấu kinh tế địa phương, chiếm tỷ trọng lớn và phát triển đúng định hướng. Trên toàn địa bàn hiện có gần 615 hộ kinh doanh đang hoạt động, trong đó riêng phường Ka Long có 442 hộ, tăng 216 hộ so với đầu nhiệm kỳ, với khoảng 96 hộ hoạt động trong lĩnh vực thương mại – dịch vụ. Hoạt động thương mại điện tử được đẩy mạnh, doanh thu từ thương mại điện tử chiếm trên 80% tổng mức bán lẻ tại một số địa phương. 100% hộ kinh doanh tại phường Ka Long đã cài đặt mã QR thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh doanh. Du lịch có bước phát triển rõ nét, nhất là loại hình du lịch văn hóa, tâm linh. Điển hình là cụm di tích Đền – Chùa Xã Tắc (phường Ka Long) thu hút hàng chục nghìn lượt du khách mỗi năm. Toàn khu vực hiện có 69 cơ sở lưu trú với 1.392 phòng đạt tiêu chuẩn, trong đó có 2 khách sạn tiêu chuẩn quốc tế là Hồng Vận và Lợi Lai, trên địa bàn có 01 bến xe khách liên tỉnh không chỉ phục vụ nhu cầu di chuyển của hành khách mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc

kết nối giao thương giữa Việt Nam và các quốc gia khác, đặc biệt là Trung Quốc; một số điểm du lịch mới được đầu tư, hạ tầng từng bước được nâng cấp, tạo diện mạo mới cho ngành du lịch địa phương. Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại – du lịch – dịch vụ được tăng cường, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, chủ động kiểm tra, phòng chống hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại.

Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp phát triển chủ yếu tập trung ở quy mô nhỏ và phục vụ nhu cầu dân sinh. Trên địa bàn hiện có hơn 30 xưởng sửa chữa cơ khí và 8 xưởng sửa chữa ô tô, duy trì việc làm cho hàng trăm lao động. Phối hợp hoàn thiện 02 quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 gồm: khu A4.2 (thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái) và khu A4.1 (khu đô thị – công nghiệp – dịch vụ logistics). Đây là cơ sở quan trọng để đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, thu hút doanh nghiệp công nghệ cao và dịch vụ logistics hiện đại, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế và hình thành các vùng sản xuất tập trung có giá trị gia tăng cao.

Lĩnh vực nông – lâm – ngư nghiệp vẫn giữ vai trò quan trọng, đặc biệt tại địa bàn phường Ninh Dương và xã Vạn Ninh. Tổng diện tích gieo trồng hàng năm tại phường Ninh Dương đạt bình quân 119 ha, bằng 108,6% kế hoạch thành phố giao; năng suất lúa bình quân đạt 46 tạ/ha, sản lượng lương thực đạt 612 tấn/năm. Tổng sản lượng thủy sản bình quân đạt 150,75 tấn/năm. Chăn nuôi ổn định, đàn gia súc gia cầm tăng 104,1% so với đầu nhiệm kỳ, tỷ lệ tiêm phòng đạt 100% kế hoạch. Xã Vạn Ninh là điểm sáng trong ứng dụng khoa học – công nghệ vào sản xuất nông nghiệp. Địa phương đã triển khai thành công 02 mô hình khảo nghiệm giống lúa mới (DT120 và TBR225) với năng suất đạt 45–48 tạ/ha. Trong nuôi trồng thủy sản, đã có 03 mô hình nuôi công nghệ cao gắn với liên kết sản xuất, năng suất đạt 30–40 tấn/ha, sản lượng bình quân 100–300 tấn/năm, lợi nhuận từ 1,5–2 tỷ đồng/ha/năm. Trên cơ sở quy hoạch của thành phố, địa bàn xã Vạn Ninh được bố trí 02 vùng nuôi trồng thủy sản trên biển với tổng diện tích 110 ha, gồm 53 ô nuôi. Đến nay, đã giao mặt nước cho 15 hộ dân tại vùng Hòn Đầu Sơn (30 ha) và đang tiếp tục rà soát, triển khai vùng nuôi tại lạch Cửa Vườn (80 ha).

3.2. Lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về thu, chi ngân sách

3.2.1. Về thu ngân sách

Nhiệm kỳ 2020 -2025, được xác định là nhiệm kỳ có nhiều khó khăn, biến động ảnh hưởng đến thu ngân sách trên địa bàn. Đặc biệt diễn biến của đại dịch bệnh Covid -19 diễn ra phức tạp và khó lường trong hơn 2,5 năm đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh tế, kéo theo một số lớn các cảng thủy nội địa, các công ty, doanh nghiệp, nhà hàng với quy mô vừa và nhỏ hoạt động cầm cự hoặc nghỉ kinh doanh, ảnh hưởng rất lớn đến nguồn thu trên địa bàn. Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu thu ngân sách, cấp ủy, chính quyền các địa phương thường xuyên rà soát, nuôi dưỡng và mở rộng các nguồn thu trên địa bàn, đồng thời triển khai thu đúng, thu đủ và tận thu các loại phí, lệ phí và các khoản thuế nộp

vào ngân sách Nhà nước. Tổng thu ngân sách, phần thường thu của 03 đơn vị trong nhiệm kỳ (2020 – 2024) đạt 129.610.314.049 đồng/110.503.000.000 đồng, đạt 117% tổng thu ngân sách thành phố giao. Tổng thu các quỹ trong nhân dân đạt 1 tỷ 723 triệu đồng, trong đó phường Ka Long thu 652,6 triệu đồng, phường Ninh Dương thu 435,7 triệu đồng, xã Vạn Ninh thu 635,3 triệu đồng.

3.2.2. Về chi ngân sách

Chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Chủ động tiết kiệm, cắt giảm một số khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết để đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân, nhất là trong giai đoạn cấp bách ứng phó với dịch bệnh, thiên tai. Đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức. Giai đoạn 2020-2024, tổng chi ngân sách của ba đơn vị thực hiện 135.632.064.784 đồng/109.715.000.000 đồng, đạt 124% kế hoạch thành phố giao. Thực hiện niêm yết công khai đầy đủ số liệu dự toán ngân sách phường và các kế hoạch hoạt động tài chính khác đã được HĐND phường quyết định theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

3.3. Kết quả thực hiện ba đột phá chiến lược

3.3.1. Nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, hiệu quả trên tất cả các mặt: cải cách thể chế, tổ chức bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, hiện đại hóa nền hành chính. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại được củng cố, hoạt động hiệu quả; 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt trên 99,9%; tỉ lệ hài lòng và rất hài lòng của người dân đạt 100%. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện Đề án 06 của Chính phủ đã góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí và thời gian cho người dân, doanh nghiệp. Môi trường đầu tư, kinh doanh từng bước được cải thiện, thủ tục hành chính được đơn giản hóa, thời gian xử lý được rút ngắn. Trên địa bàn phường hiện có trên 615 hộ kinh doanh, doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó lĩnh vực thương mại – dịch vụ - công nghiệp chiếm tỷ trọng lớn, phù hợp với vị trí cửa ngõ giao thương của địa phương.

Công tác xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử từng bước được triển khai hiệu quả. Các đơn vị đã đạt nhiều kết quả đáng khích lệ trong thực hiện bộ chỉ số chuyển đổi số, trong đó phường Ka Long là đơn vị tiêu biểu, được nhận Bằng khen của UBND tỉnh Quảng Ninh vì đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong công tác cải cách hành chính.¹⁹

¹⁹ Năm 2022, Chỉ số ICT về mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin của phường xếp thứ 02/177 toàn tỉnh, được UBND Tỉnh tặng Bằng khen. Năm 2023, phường đạt 747,2/1000 điểm, xếp hạng 01/177 xã, phường trong toàn tỉnh về thực

3.3.2. *Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao*

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, công tác rà soát, điều chỉnh quy chế làm việc và các quy định liên quan đến công tác cán bộ được triển khai kịp thời, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với tình hình mới sau sáp nhập. Việc đánh giá cán bộ được thực hiện công khai, dân chủ, theo tiêu chí cụ thể, gắn với sản phẩm công việc và hiệu quả thực tiễn. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị đạt trên 90%; nhiều đồng chí đã hoàn thành các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng quản lý, nghiệp vụ chuyên môn. Công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình, kịp thời rà soát, bổ sung, điều chỉnh, đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ đã đạt quy hoạch, cán bộ chuyển công tác. Phường đã triển khai sắp xếp vị trí việc làm theo năng lực, chuyên môn, phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Cùng với phát triển đội ngũ cán bộ công chức, việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực xã hội trên địa bàn cũng được chú trọng. Công tác giáo dục – đào tạo đạt nhiều kết quả tích cực: tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 85%; hàng năm, phường đã phối hợp với các cơ quan chức năng tư vấn, giới thiệu việc làm cho hàng trăm lượt lao động, hỗ trợ đào tạo nghề, kết nối tuyển dụng giữa doanh nghiệp và người lao động. Các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập được triển khai sâu rộng, tạo chuyển biến tích cực trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

3.3.3. *Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại*

Huy động nguồn lực, đa dạng hóa hình thức đầu tư, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại. Đã lựa chọn dự án đầu tư công có hiệu quả, không đầu tư dàn trải, lãng phí tạo sự thay đổi mạnh mẽ về cơ sở hạ tầng và cải thiện đời sống nhân dân trên địa bàn. Trong giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn các xã, phường đã thực hiện tổng số 29 công trình với tổng mức đầu tư trên 42,2 tỷ đồng²⁰, trong đó nguồn ngân sách thành phố là 37,6 tỷ đồng và nguồn huy động xã hội hóa là gần 2,4 tỷ đồng.

3.4. *Công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, đô thị, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường phát huy hiệu lực, hiệu quả; chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu*

(1) *Về quy hoạch*: Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý các quy hoạch chiến lược, quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu chức năng đã được Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh phê duyệt²¹. Thực hiện công khai đầy đủ các quy

hiện Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI); đạt 94,5 điểm chỉ số Cải cách hành chính (Par Index), xếp loại Xuất sắc; đứng thứ 01/17 xã, phường

²⁰ Phường Ka Long: 06 công trình với tổng mức đầu tư trên 4,5 tỷ đồng; Phường Ninh Dương: 09 công trình với tổng mức đầu tư trên 13 tỷ đồng; xã Vạn Ninh: 14 công trình với tổng mức đầu tư trên 24,7 tỷ đồng

²¹ Quy hoạch phân khu chức năng được phê duyệt Đối chiếu với Bản đồ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu Trung tâm đô thị hiện hữu (khu A1) thuộc khu kinh tế của khẩu móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 13/10/2022; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 (khu A2) được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 2968/QĐ-UBND ngày 13/10/2022; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A4.1 Khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ Logistics tại xã Vạn Ninh thuộc Khu kinh tế của khẩu Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 3186/QĐ-UBND ngày 01/11/2024; quy hoạch Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế của khẩu Móng Cái đến năm 2040 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 368/QĐ - TTg ngày 16/03/2021; Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 tại Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 15/03/2021; Quyết

hoạch được phê duyệt theo quy định, trọng tâm là các quy hoạch của các nhà đầu tư chiến lược của Tỉnh, Thành phố trên địa bàn.

(2) *Công tác chỉnh trang, quản lý đô thị, vệ sinh môi trường*: Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 01/8/2023 của Ban thường vụ Thành ủy Móng Cái về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác trật tự đô thị, xây dựng, vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố. Đã tổ chức 828 đợt lượt với 2.012 lượt người ra quân kiểm tra, xử lý các hành vi, vi phạm về trật tự đô thị, lấn chiếm lòng đường vỉa hè, biển hiệu, quảng cáo; xử lý thu giữ và tháo dỡ trên 2.315 các phương tiện, vật dụng vi phạm về TTĐT VSMT, xử phạt trên 125 trường hợp vi phạm TTĐT và VSMT với số tiền trên 230 triệu đồng.

(3) *Về đất đai, xây dựng, giải phóng mặt bằng*

Thường xuyên kiểm tra đất đai và xây dựng trên địa bàn đối với các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng không phép, tăng cường công tác quản lý quy hoạch đối với các công trình xây dựng nhà ở tư nhân trên địa bàn phường.

Công tác cấp GCNQSD đất: đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đặc biệt là đất ở và đất nuôi trồng thủy sản) luôn được Đảng ủy, UBND quan tâm chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn các hộ dân đủ điều kiện lập hồ sơ, trong 5 năm đã tiếp nhận, giải quyết 1792²² hồ sơ về thủ tục đất đai. Thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 02/02/2022 của BTV Thành ủy về tập trung lãnh đạo giải quyết dứt điểm các tồn tại về đất đai trên địa bàn Thành phố Móng Cái. Trên cơ sở đó, Đảng ủy đã ban hành kế hoạch, chỉ đạo UBND các xã, phường thực hiện rà soát các trường hợp vướng mắc, tồn tại về đất đai để giải quyết theo quy định.

Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng tiếp tục được Đảng ủy, chính quyền các địa phương, nhất là phường Ninh Dương, xã Vạn Ninh xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có tính chất quyết định đến tiến độ triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Nhận thức rõ tầm quan trọng đó, các đơn vị đã tập trung chỉ đạo sát sao, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc đồng bộ, phát huy vai trò nêu gương, chủ động của cán bộ, đảng viên, đoàn thể và nhân dân trong công tác GPMB. Trong nhiệm kỳ trên địa bàn đã triển khai thực hiện 14 dự án²³ liên quan đến công tác GPMB, trong đó có nhiều dự án

định số 3750/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2023 của thành phố Móng Cái

²² Ka Long: 705 hồ sơ; Ninh Dương: 591 hồ sơ; Vạn Ninh: 496 hồ sơ

²³ **Ninh Dương 10 dự án**: Dự án đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái ; Đường ngã 5 Ninh Dương đi cầu Voi xã Vạn Ninh ; dự án kết nối cao tốc Vân Đồn - Móng Cái đi cảng Vạn Ninh ; Dự án khu đô thị mới Ninh Dương ; Dự án tái định cư khu Thượng Trung ; Dự án hạ tầng khu dân cư Hạ Long ; Dự án Hạ tầng điểm dân cư khu Cửa diên khu Hồng Phong; Dự án 4 điểm tái định cư đường cao tốc ; Điểm tái định cư đường cao tốc Vân đồn - Móng Cái tại khu Hồng Kỳ, phường Ninh Dương, thành phố Móng Cái; **Vạn Ninh 4 dự án**: Dự án Đường kết nối từ đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái đến cảng Vạn Ninh (Vạn Gia), thành phố Móng Cái với tổng diện tích đất bị thu hồi GPMB: 44.852,3m2 trong đó 79 hộ dân bị ảnh hưởng; Dự án Đường ven biển liên kết khu kinh tế Vân Đồn - Móng Cái đoạn từ cầu voi xã Vạn ninh đến tỉnh lộ 335 (giai đoạn 1) với tổng diện tích đất bị thu hồi GPMB là 14.497,2m2, thu hồi 61 thửa đất, trong đó 34 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án; Dự án Chợ nông thôn xã Vạn Ninh với tổng diện tích đất bị thu hồi: 3.185,5m2; thu hồi 14 thửa đất, trong đó 12 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án; Dự án: xây dựng Trụ Sở Công an xã với tổng diện tích đất bị thu hồi GPMB là 1.547,2m2, thu hồi 04 thửa đất, trong đó 01 hộ dân bị ảnh hưởng.

trọng điểm, dự án động lực có quy mô lớn về đô thị, hạ tầng kỹ thuật, thương mại, dịch vụ, theo đó công tác GPMB được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, không để phát sinh các vi phạm, đảm bảo tiến độ.

(4) *Về tài nguyên, khoáng sản*: Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản và đất đai trên địa bàn được triển khai nghiêm túc, hiệu quả, bám sát các chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và thành phố, đặc biệt là Nghị quyết số 16-NQ/ĐU ngày 09/5/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý tài nguyên than, khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Toàn địa bàn phường không có hoạt động khai thác khoáng sản quy mô công nghiệp; các nguồn tài nguyên khoáng sản chủ yếu là đất, cát san lấp. Công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức cộng đồng trong việc sử dụng tiết kiệm tài nguyên, chống ô nhiễm nguồn nước, chống lãng phí tài nguyên đất được đẩy mạnh, tiếp tục khẳng định chủ trương phát triển kinh tế gắn với bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường là định hướng xuyên suốt trong giai đoạn tới.

(5) *Về bảo vệ môi trường*: làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, từng bước thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát, xử lý khắc phục ô nhiễm trong sản xuất và các hoạt động dễ gây ô nhiễm môi trường. Tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, các kết quả thanh tra, kiểm tra, thủ tục hành chính về bảo vệ môi trường. Hiện nay trên địa bàn tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý đạt 100%, tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn 100%; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt tiêu chuẩn về môi trường; trên 90% hệ thống thoát nước được khơi thông và thùng rác có nắp đậy. Đến nay, trên địa bàn không còn tụ điểm mất vệ sinh môi trường, ý thức, trách nhiệm của nhân dân về vệ sinh môi trường dần được nâng cao.

(6) *Công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn*

Chủ động xây dựng và ban hành các phương án, kế hoạch PCTT – TKCN theo phương châm “4 tại chỗ”, bám sát hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và thành phố. Hằng năm, kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT – TKCN tại địa phương, tổ chức diễn tập, rà soát bổ sung phương tiện, vật tư, trang thiết bị và phân công lực lượng ứng trực theo dõi thời tiết, sẵn sàng ứng phó các tình huống bất thường. Thường xuyên phối hợp với các đơn vị đóng quân trên địa bàn tổ chức kiểm tra, rà soát định kỳ các tuyến đê, kè sông, mương tiêu nước, các điểm xung yếu, vận động nhân dân gia cố nhà cửa, chằng chống lưới, phao bè và di dời vật nuôi, tàu thuyền đến nơi trú ẩn an toàn trước mùa mưa bão; bố trí các điểm sơ tán tạm thời tại nhà văn hóa khu phố, trường học, trạm y tế, đảm bảo an toàn về điện, nước, lương thực, y tế cơ bản. Công tác chỉ đạo, phối hợp trong TKCN, cứu hộ cứu nạn được tổ chức bài bản, nâng cao hiệu quả xử lý tình huống trong thực tế. Thực hiện tốt công tác trực ban 24/7, thông tin cảnh báo nhanh, huy động lực lượng hỗ trợ nhân dân di dời người, tài sản, dựng lại nhà cửa, khắc phục hậu quả mưa lũ, triều cường. Đặc biệt, không để xảy ra thiệt hại về người; thiệt hại về tài sản được khắc phục kịp thời, huy động tốt nguồn lực xã hội hóa và hỗ trợ từ cấp trên.

4. Phát triển văn hoá, xã hội, con người hài hoà với phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được phát huy mạnh mẽ, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của người dân. Tỷ lệ gia đình văn hóa duy trì ở mức cao, đạt trung bình đạt trên 95%/năm. Hằng năm, 100% khu phố đăng ký đạt chuẩn văn hóa, trong đó nhiều năm liền đạt danh hiệu “Khu dân cư văn hóa tiêu biểu”.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phát triển phong phú, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Hằng năm, tổ chức các hội thi văn nghệ quần chúng, giải thể thao phong trào cấp cơ sở, gắn với các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương. Hệ thống các thiết chế văn hoá ở cơ sở tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, xây dựng được hương ước quy ước của khu phố; thực hiện tốt nếp sống văn hoá trong việc cưới, việc tang, lễ hội... Thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, các hoạt động văn hoá được bảo tồn, tôn tạo, thực hiện tốt công tác quản lý các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn. Các hoạt động lễ hội truyền thống như lễ hội Đền Xã Tắc, lễ hội đình Vạn Ninh được duy trì, góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa địa phương.

Hệ thống thiết chế văn hóa tiếp tục được đầu tư nâng cấp, mở rộng. Trong nhiệm kỳ, các đơn vị đã đầu tư sửa chữa, nâng cấp hệ thống nhà văn hóa khu phố, xây mới trên 20 điểm sinh hoạt cộng đồng, 03 sân chơi thiếu nhi và trên 20 sân thể thao ngoài trời. Hệ thống thư viện, tủ sách cộng đồng, bảng tin điện tử, điểm wifi công cộng được bổ sung, hỗ trợ nâng cao chất lượng tiếp cận thông tin cho người dân.

Công tác giáo dục – đào tạo tiếp tục được ưu tiên và đầu tư toàn diện. Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đúng độ tuổi đạt trên 99,5%, duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, tiểu học và THCS. Trên địa bàn phường hiện có 11 trường với 03 cấp học Mầm non, Tiểu học và THCS, trong đó 10/11 trường đạt chuẩn quốc gia²⁴. Chất lượng giáo dục không ngừng được nâng cao, tỷ lệ chuyển lớp đạt trên 99,8%; tỷ lệ học sinh khá, giỏi hàng năm đạt 70% trở lên, có trên 40% học sinh đỗ vào các trường Đại học, Cao đẳng. Đội ngũ giáo viên được quan tâm bồi dưỡng chuẩn hóa, khuyến khích tự học, tự rèn; ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, chú trọng giáo dục toàn diện cho học sinh về đạo đức, lý tưởng, kỹ năng sống, không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học; nhiều năm liền, các trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Cờ thi đua cấp tỉnh và thành phố.

Phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục phát triển mạnh. Trong nhiệm kỳ, đã trao trên 230 suất học bổng, khen thưởng trên

²⁴ Phường Ka Long: 01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học, 01 trường THCS trong đó 03/03 trường đạt chuẩn Quốc gia; phường Ninh Dương: 01 trường THCS, 01 trường tiểu học Ninh Dương; Trường mầm non Ninh Dương và Mầm non Hồng Hà; 01 trường mầm non ngoài công lập: Trường mầm non Hoa Sen; 01 trường liên cấp MariCurie, trong đó 04/05 trường trên địa bàn đạt chuẩn Quốc gia; xã Vạn Ninh: 01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học, 01 trường THCS trong đó 03/03 trường đạt chuẩn Quốc gia

3000 lượt học sinh giỏi các cấp, vận động hỗ trợ trên 800 triệu đồng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Trung tâm học tập cộng đồng, Hội Khuyến học và các chi hội cơ sở được kiện toàn, hoạt động nền nếp, có nhiều sáng kiến huy động nguồn lực xã hội.

Công tác y tế, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân luôn được quan tâm, các trạm Y tế đều đạt chuẩn quốc gia, có đủ trang thiết bị cơ bản, đội ngũ cán bộ y tế chuyên môn đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%; 100% trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm chủng đầy đủ. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng quan tâm, thường xuyên tổ chức các đợt khám, phát thuốc miễn phí nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đã khám bệnh cho trên 54.000 lượt người. Công tác quản lý nhà nước về dịch vụ y tế tư nhân và vệ sinh an toàn thực phẩm được tiến hành thường xuyên, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn. Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn đạt 100%. tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý đạt 100%; tỷ lệ cư dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó phường Ka Long đến năm 2024, tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch đạt 100%.

Công tác an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân tiếp tục được đảm bảo, không ngừng nâng cao về chiều rộng và chiều sâu. Duy trì tổ chức thăm hỏi tặng quà cho các gia đình chính sách, đối tượng xã hội với tổng kinh phí trên 7,5 tỷ đồng. Vận động và hỗ trợ sửa chữa, xây mới 43 nhà, hỗ trợ 38 con giống cho các hộ nghèo, cận nghèo của các xã khó khăn với số tiền 450 triệu đồng.

Đặc biệt, công tác xây dựng con người phát triển toàn diện cả về trí tuệ, đạo đức, thể chất và kỹ năng được chú trọng, gắn với giáo dục truyền thống văn hóa, lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm công dân. Môi trường văn hóa lành mạnh được thiết lập và giữ vững; các hành vi mê tín dị đoan, bạo lực gia đình, tệ nạn xã hội từng bước được đẩy lùi.

5. Quốc phòng, an ninh được củng cố vững chắc, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, hoạt động đối ngoại tiếp tục đẩy mạnh, thiết thực và hiệu quả.

5.1. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

Công tác giáo dục quốc phòng – an ninh được triển khai nghiêm túc, hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức trên 45 lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho 730 lượt cán bộ, đảng viên, công chức; phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ, Luật Lực lượng dự bị động viên cho hàng nghìn lượt người dân. Công tác giáo dục quốc phòng trong trường học được lồng ghép hiệu quả, từng bước nâng cao nhận thức quốc phòng trong thế hệ trẻ. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện đúng quy trình, công khai, dân chủ; trong 5 năm đã tuyển chọn và bàn giao 79 công dân²⁵ lên đường nhập ngũ, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hằng năm. Chính sách hậu phương quân đội được quan tâm thực hiện tốt, đã tổ chức thăm hỏi,

²⁵ Phường Ka Long: 21 công dân, phường Ninh Dương: 25 công dân, xã Vạn Ninh: 33 công dân

tặng quà gia đình quân nhân, hỗ trợ trên 200 triệu đồng cho các gia đình khó khăn.

Lực lượng dân quân tự vệ được xây dựng “vững mạnh, rộng khắp”, bảo đảm đủ quân số và chất lượng. Toàn phường hiện có 18 tổ dân quân tự vệ tại các khu dân cư, đơn vị doanh nghiệp; tổ chức huấn luyện định kỳ 2-3 đợt/năm, tỷ lệ tham gia đạt 100%, kết quả kiểm tra đạt khá - giỏi. Dự bị động viên được đăng ký, quản lý chặt chẽ, đúng quy định, sẵn sàng huy động khi có tình huống. Phối hợp tổ chức 02 cuộc diễn tập chiến đấu phòng thủ, phòng chống thiên tai – cứu hộ cứu nạn, kết hợp huấn luyện thực hành phương án phối hợp giữa các lực lượng Công an - Quân sự - Biên phòng. Qua đó, nâng cao khả năng phối hợp xử lý các tình huống an ninh phi truyền thống, ứng phó thiên tai, dịch bệnh và phòng chống xuất nhập cảnh trái phép. Phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang trên địa bàn đã tổ chức trên 4000 lượt tuần tra kiểm soát biên giới, bảo vệ đường biên, mốc giới. Công tác vận động quần chúng tham gia giữ gìn an ninh chính trị được đẩy mạnh, góp phần xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc.

5.2. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Triển khai đồng bộ các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, quản lý cư trú, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, đặc biệt, tăng cường đấu tranh ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, xuất nhập cảnh trái phép qua tuyến biên giới và cửa khẩu. Lực lượng Công an các đơn vị thường xuyên nắm chắc tình hình cơ sở, kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh. Trong nhiệm kỳ, đã phối hợp đấu tranh, triệt xóa trên 50 tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội; phát hiện, xử lý 61 vụ vi phạm pháp luật hình sự²⁶, trên 100 vụ vi phạm pháp luật hành chính, thu hồi 15 vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái phép các loại; phát hiện và xử lý 25 vụ việc liên quan đến vi phạm xuất nhập cảnh trái phép, phối hợp điều tra, truy bắt 43 đối tượng truy nã và nghi vấn. Tình hình khiếu nại, tố cáo, tranh chấp trong nhân dân được tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật.

Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ được quan tâm, nâng cao nhận thức trong cộng đồng dân cư. Toàn địa bàn đã xây dựng được 18 tổ phòng cháy chữa cháy dân phòng tại các khu phố, duy trì gần 30 điểm chữa cháy công cộng. Tổ chức trên 30 lớp tuyên truyền, tập huấn kỹ năng thoát hiểm, chữa cháy tại chỗ cho 8.000 lượt người dân, cán bộ và học sinh.

Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được triển khai sâu rộng, có nhiều mô hình hiệu quả như: “Camera an ninh”, “Tổ tự quản về an ninh trật tự”, “Tổ liên gia an toàn phòng cháy”, “Khu dân cư không có tội phạm và tệ nạn xã hội”. Trong nhiệm kỳ, đã lắp đặt mới 114 camera giám sát an ninh tại các thôn, khu dân cư với tổng kinh phí trên 650 triệu đồng²⁷; thành lập 18 tổ bảo

²⁶ Phường Ka Long: 31 vụ; phường Ninh Dương: 20 vụ; xã Vạn Ninh: 10 vụ

²⁷ Phường Ka Long: 49 camera tổng kinh phí 250.000.000đ; Phường Ninh Dương: 11 camera tổng kinh phí 110 triệu; xã Vạn Ninh: 54 Camera an ninh, tổng kinh phí trên 300.000.000đ

vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn với 78 thành viên²⁸, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Làm tốt công tác quản lý nhân hộ khẩu, quản lý cư trú, triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ; 100% hồ sơ cư trú được giải quyết trên môi trường điện tử, giảm thiểu thủ tục, tăng cường minh bạch và hiệu quả trong quản lý dân cư.

5.3. Hoạt động đối ngoại, ngoại giao; hội nhập quốc tế

Các đơn vị đã thường xuyên tuyên truyền cho nhân dân hiểu về quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, các biên bản thỏa thuận giữa tỉnh Quảng Ninh với tỉnh Quảng Tây, giữa Thành ủy Móng Cái (Việt Nam) và thành ủy Đông Hưng (Trung Quốc); phối hợp với Đoàn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Móng Cái xây dựng và đưa vào hoạt động hiệu quả mô hình “*Đường biên giới bình yên*”, phát huy vai trò nòng cốt của Nhân dân trong công tác đối ngoại nhân dân; hàng năm phối hợp với Thành phố Đông Hưng – Trung Quốc làm tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự phục vụ hoạt động hát đối trên sông Ka Long giữa Thanh niên Móng Cái (Việt Nam) và Đông Hưng (Trung Quốc); phối hợp giữa các lực lượng hai bên trong việc vệ đường biên cột mốc, giữ biên giới bình yên.

II. HẠN CHẾ, YẾU KÉM TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

1. Hạn chế, khuyết điểm

1.1. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo một số nhiệm vụ chính trị kết quả chưa cao, chưa mạnh dạn quyết đoán; Công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền trên một số lĩnh vực chưa quyết liệt;

- Công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội vẫn còn hạn chế, chưa phát huy được nhiều vai trò chủ động giám sát của nhân dân; việc nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân có lúc, có việc còn chưa kịp thời.

- Năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cấp ủy và một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức có mặt còn hạn chế, chất lượng tham mưu và xử lý công việc chưa theo kịp yêu cầu phát triển.

1.2. Về phát triển kinh tế

- Phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế từng khu vực, kinh tế ban đêm, kinh tế số còn chậm phát triển; Chưa khai thác tối đa lợi thế, nguồn lực sẵn có trong Nhân dân, đảng viên để đầu tư, chỉnh trang đô thị.

- Công tác thu ngân sách có đơn vị chưa đạt theo chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (Đảng bộ phường Ninh Dương) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19.

- Công tác quản lý đất đai, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường còn hạn chế, tình trạng lấn chiếm vỉa hè, đổ rác sai quy định, vi phạm xây dựng vẫn diễn ra ở nhiều nơi; một số vướng mắc về đất đai còn tồn đọng, kéo dài.

²⁸ Phường Ka Long: 06 tổ, 29 thành viên; Phường Ninh Dương: 07 tổ, 33 thành viên; xã Vạn Ninh: 05 tổ, 26 thành viên

1.3. Về phát triển văn hoá, xã hội, con người

- Một số hoạt động văn hóa, thể thao còn mang tính hình thức, chưa phong phú, chưa thực sự đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tinh thần của nhân dân.

- Việc tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho thanh thiếu niên còn chưa hiệu quả, trong khi tác động mặt trái của mạng xã hội, tệ nạn xã hội vẫn còn tiềm ẩn những nguy cơ ảnh hưởng đến môi trường văn hóa lành mạnh.

1.4. Về Quốc phòng, an ninh, đối ngoại

- An ninh trật tự có thời điểm diễn biến phức tạp; các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy chưa được đẩy lùi; tình hình vi phạm pháp luật, đơn thư khiếu kiện liên quan đến đất đai còn xảy ra; công tác quản lý nhân hộ khẩu, nhất là người nước ngoài cư trú trên địa bàn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan: (1) Tác động kéo dài của đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến các lĩnh vực kinh tế – xã hội, làm gián đoạn chuỗi cung ứng, đình trệ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và triển khai đầu tư công; (2) Sự điều chỉnh chính sách biên mậu, xuất nhập khẩu, quy hoạch vùng trong giai đoạn chuyển tiếp ảnh hưởng đến một số ngành có thế mạnh như thương mại, dịch vụ, khiến tiềm năng chưa được khai thác hiệu quả; (3) Quá trình phát triển đô thị diễn ra nhanh, đặt ra yêu cầu cao hơn trong công tác quy hoạch và quản lý, trong khi nguồn lực và năng lực điều hành còn hạn chế; (4) Một số quy định và cơ chế thực hiện còn chưa đồng bộ, nhất là trong lĩnh vực đất đai, quy hoạch, đầu tư công, gây khó khăn cho công tác cấp GNCQSD đất, giải phóng mặt bằng, thu hút nguồn lực xã hội hóa và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án tại cơ sở; kéo theo đó là tình hình đơn thư, tranh chấp đất đai, an ninh trật tự còn tiềm ẩn phức tạp.

2.2. Nguyên nhân chủ quan: (1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cấp ủy, chính quyền có lúc chưa quyết liệt, chưa sát thực tiễn; việc cụ thể hóa nghị quyết thành chương trình, kế hoạch hành động còn chậm, thiếu linh hoạt; (2) Một số tổ chức cơ sở Đảng và chính quyền cơ sở chưa phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm; công tác kiểm tra, giám sát chưa toàn diện, còn hình thức, hiệu quả phòng ngừa hạn chế; (3) Đội ngũ cán bộ, công chức ở một số lĩnh vực còn thiếu về số lượng, chưa đồng đều về chất lượng; còn biểu hiện ngại đổi mới, né tránh trách nhiệm, chậm thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số và cải cách hành chính; (4) Công tác quản lý nhà nước về đất đai, đô thị, môi trường ở một số nơi còn bất cập; phối hợp giữa các đơn vị chưa chặt chẽ, thiếu chủ động trong xử lý tình huống phát sinh; (5) Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị – xã hội có mặt còn hình thức; một số phong trào thi đua, mô hình tự quản chưa tạo được sức lan tỏa và sự tham gia tích cực của Nhân dân.

III. KHÁT QUÁT THÀNH TỰU 40 NĂM THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG TẠI PHƯỜNG

Trải qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy Quảng Ninh, Thành ủy Móng Cái, cấp ủy, chính quyền và Nhân dân các địa phương Ka Long, Ninh Dương, Vạn Ninh, nay là phường Móng Cái 2 đã không ngừng nỗ lực vượt qua khó khăn, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, từng bước vươn lên và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực.

Từ một vùng biên giới có xuất phát điểm thấp, cơ sở hạ tầng thiếu thốn, đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, đến nay phường đã có bước phát triển mạnh mẽ. Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn tăng hàng chục lần so với thời kỳ đầu đổi mới; thu nhập bình quân đầu người tăng cao, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh qua từng giai đoạn và đến năm 2024 cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn mới. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch rõ nét theo hướng tăng dần tỷ trọng thương mại – dịch vụ, công nghiệp – xây dựng và nông nghiệp đô thị bền vững. Các trung tâm thương mại, chợ biên giới, cụm dân cư mới, bến xe, cảng, logistics, khu đô thị... từng bước hình thành, tạo diện mạo đô thị khang trang, hiện đại.

Kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, mạng lưới giao thông kết nối liên khu vực được mở rộng với hàng chục tuyến đường được bê tông hóa, nhựa hóa; 100% khu phố có nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng; hệ thống trường học, trạm y tế được chuẩn hóa. Nhiều công trình phục vụ dân sinh đô thị được hoàn thành như các tuyến đường kiểu mẫu, khu dân cư văn minh tạo động lực lan tỏa phát triển.

Văn hóa – xã hội tiếp tục phát triển đồng đều. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 96%; 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường được đến lớp; các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng đô thị văn minh, nông thôn mới nâng cao được triển khai sâu rộng, thực chất. Chính sách an sinh xã hội được thực hiện kịp thời, đầy đủ; công tác chăm sóc người có công, hỗ trợ hộ khó khăn, giải quyết việc làm, đào tạo nghề được chú trọng. Chất lượng cuộc sống người dân được cải thiện rõ rệt cả về vật chất và tinh thần.

Quốc phòng – an ninh luôn được giữ vững, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia được bảo vệ vững chắc; nhiều mô hình an ninh tự quản, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phát huy hiệu quả. Địa phương đã triển khai tốt các mô hình “Đường biên giới bình yên”, “Khu dân cư không có tội phạm, không có ma túy”, “Camera an ninh” gắn kết hiệu quả giữa công tác dân vận với đảm bảo quốc phòng – an ninh trong tình hình mới.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả tích cực. Số lượng và chất lượng tổ chức cơ sở đảng được nâng lên; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt trên 90%; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng từng bước được củng cố, nhất là ở thôn, khu dân cư. Chính quyền các cấp được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; cải cách hành chính và chuyển đổi số bước đầu đạt nhiều kết quả tích cực.

Những kết quả đạt được trong 40 năm qua là minh chứng sinh động cho hiệu quả của đường lối đổi mới do Đảng ta lãnh đạo. Đây chính là nền tảng vững chắc để Đảng bộ và Nhân dân phường Móng Cái 2 tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, xây dựng địa phương ngày càng phát triển toàn diện, bền vững, góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh Quảng Ninh trong thời kỳ mới.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các xã, phường nhiệm kỳ 2020 – 2025, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn. Song được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Thành ủy - HĐND - UBND Thành phố. Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các đơn vị phường Ka Long, phường Ninh Dương, xã Vạn Ninh đã phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết, với khát vọng đổi mới, nỗ lực, sáng tạo, xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm; khắc phục khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng và toàn diện trên các lĩnh vực. Đến nay, hầu hết các chỉ tiêu đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề, một số thành tựu nổi bật đó là: (1) Công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp chủ động thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, duy trì nhịp độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; (2) Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, nổi bật là phát triển thương mại – dịch vụ, sản xuất công - nông – ngư nghiệp của từng khu vực; (3) Tiềm lực của phường được khẳng định, nâng cao, nhiều đơn vị vượt chỉ tiêu thành phố giao về thu ngân sách; thu nhập bình quân đầu người toàn phường tăng nhanh; (4) Hạ tầng kỹ thuật – xã hội được đầu tư nâng cấp, nhiều công trình, tuyến đường mẫu, nhà văn hóa được hoàn thành và phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy đô thị hóa nhanh. Các dự án trọng điểm được triển khai đồng bộ, công tác giải phóng mặt bằng và xử lý tồn tại về đất đai được tập trung chỉ đạo. Quản lý đất đai, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường có chuyển biến rõ nét, diện mạo đô thị ngày càng văn minh, hiện đại; (5) Cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử có nhiều chuyển biến rõ rệt, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt 100%, mức độ hài lòng của người dân ngày càng cao; một số phường xếp thứ hạng cao trong bộ chỉ số DTI của tỉnh; (6) Công tác giáo dục – y tế có bước phát triển vững chắc, mạng lưới trường lớp được đầu tư đồng bộ; chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được nâng cao; (7) Văn hoá - xã hội có chuyển biến tích cực, công tác an sinh xã hội được quan tâm; không còn hộ nghèo, đời sống vật chất và tinh thần, chỉ số “hạnh phúc” của Nhân dân ngày càng được nâng cao; giá trị truyền thống văn hóa đậm đà bản sắc địa phương như Lễ hội Đèn Xả Tắc, Lễ hội Đình Vạn Ninh, Hát nhà tơ... được bảo tồn, phát triển; (8) Quốc phòng được tăng cường, củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; nhiều mô hình tự quản, tự phòng, tự giám sát phát huy hiệu quả trong xây dựng thể trận an ninh nhân dân; (9) Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị – xã hội được đổi

mới về nội dung, phương thức, phát huy hiệu quả vai trò giám sát, phản biện, vận động nhân dân hưởng ứng các phong trào thi đua, chăm lo đời sống Nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; (10) Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng được nâng cao; đội ngũ cán bộ được củng cố và từng bước đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

2. Bài học kinh nghiệm

Từ thực tiễn triển khai nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2020–2025, Đảng bộ phường rút ra một số bài học kinh nghiệm có ý nghĩa quan trọng, làm cơ sở để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong giai đoạn tới:

Một là, thường xuyên quán triệt, vận dụng sáng tạo các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, là cơ sở để xác định mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá; từ đó tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, bảo đảm hiệu quả thiết thực.

Hai là, tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đề cao vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết, thống nhất nội bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Ba là, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu quả điều hành của chính quyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị – xã hội trong tổ chức thực hiện nghị quyết, các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh.

Bốn là, phát huy dân chủ, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, dựa vào Nhân dân để triển khai nhiệm vụ chính trị, kịp thời nắm bắt và giải quyết những vấn đề phát sinh từ cơ sở; tăng cường công tác dân vận, tạo sự đồng thuận và huy động hiệu quả nguồn lực trong Nhân dân để phát triển địa phương bền vững.

Năm là, chủ động nắm bắt tình hình, xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp, nhạy cảm phát sinh trong thực tiễn, nhất là liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, trật tự đô thị, đơn thư, khiếu nại, tố cáo, bảo đảm ổn định chính trị – xã hội và tạo môi trường thuận lợi cho phát triển.

Sáu là, gắn phát triển kinh tế – xã hội với củng cố quốc phòng – an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh từ cơ sở, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; chú trọng xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh Nhân dân và nền tảng “thể trận lòng dân” vững chắc trong khu vực biên giới.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 – 2030

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

Dự báo trong nhiệm kỳ 2025-2030, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến phức tạp, nguy cơ chiến tranh, bất ổn chính trị, kinh tế gia tăng. Xu hướng hoà bình, hợp tác, phát triển, toàn cầu hóa và liên kết kinh tế đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI)... tiếp tục phát triển mạnh mẽ và tác động sâu sắc đến các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Các vấn đề về an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh năng lượng... tiếp tục tiềm ẩn nguy cơ.

Trong nước, sau 40 năm đổi mới, cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế của đất nước được nâng lên; đất nước ta vào nhóm nước công nghiệp mới nổi, có mức thu nhập trung bình cao và đang đứng trước thời điểm lịch sử mới, kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tỉnh Quảng Ninh vươn lên, đã và đang trở thành một trong những tỉnh đi đầu trong công cuộc đổi mới sáng tạo của vùng đồng bằng Bắc Bộ, một cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc; quy mô, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế không ngừng được nâng cao. Hòa trong thành tựu của đất nước và của tỉnh, phường Móng Cái 2 cũng đạt được nhiều bước phát triển nhanh, vững chắc về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; là phường sáp nhập 3 đơn vị lại nên có sự liên kết, tạo ra các dư địa phát triển, sở hữu nhiều tiềm năng, lợi thế nổi trội, riêng có, nhất là vị trí địa lý quan trọng, thuận lợi, là khu vực cửa khẩu biên giới, có cảng biển và tài nguyên thiên nhiên phong phú, hệ thống hạ tầng phát triển từng bước đồng bộ, hiện đại, kinh tế phát triển nhanh, bền vững, quốc phòng, an ninh ổn định, niềm tin, sự đồng thuận của Nhân dân ngày càng được củng cố.

Tuy nhiên, trong 5 năm tới, phường Móng Cái 2 sẽ phải đối mặt với những khó khăn, thách thức: Là phường vừa được sáp nhập giữa phường Ka Long, Ninh Dương và xã Vạn Ninh, các khu phố và khu dân cư trên địa bàn không đồng đều, vẫn có khoảng cách giữa khu vực đô thị và khu dân cư nông thôn, trên địa bàn có nhiều dự án đã và đang triển khai, nguồn gốc về đất đai, công tác GPMB, tranh chấp đất đai, đơn thư kiến nghị... tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, việc quản trị địa phương có nhiều khó khăn. Các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống (biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, diễn biến hòa bình...) còn tiềm ẩn phức tạp. Một số vấn đề mới từ thực tiễn đang nổi lên, trọng tâm là tính cấp bách, nội hàm quản trị địa phương để nâng cao năng lực tự lực, tự cường; cách thức thực hiện các chương trình mục tiêu để bảo đảm hiệu quả, chống lãng phí...

II. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

(1) Tận dụng tối đa thời cơ, vận hội, vượt qua mọi khó khăn, thách thức để tiếp tục phát triển nhanh, bền vững; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó: Phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa, con người là nền tảng.

(2) Chủ động kiến tạo, đột phá phát triển và tiếp tục đổi mới toàn diện, mạnh mẽ tư duy phát triển bền vững, bao trùm, lấy phát triển để duy trì ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, chủ động, tích cực làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống, lấy khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh làm động lực phát triển; tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng thích ứng, chống chịu và sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực và cả nền kinh tế.

(3) Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tin thần “kỷ luật và đồng tâm”, vượt lên mạnh mẽ và khát vọng phát triển phụng Móng Cái 2 giàu mạnh, văn minh, hiện đại, hạnh phúc; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người trở thành nguồn lực nội sinh và động lực phát triển; khuyến khích tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực theo phương châm nội lực là cơ bản, chiến lược, lâu dài, ngoại lực là quan trọng, đột phá, lấy nguồn lực Nhà nước khơi dậy, dẫn dắt nguồn lực xã hội.

(4) Phát huy sức mạnh của Nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thể trận lòng dân; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền quốc gia, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế.

(5) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết, thống nhất. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy dân chủ; tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “lợi ích nhóm” trong nội bộ.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thực sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, xứng đáng với niềm tin của Nhân dân; kết nối đồng bộ không gian của phụng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, giá trị văn hóa, sức mạnh con người và khát vọng phát triển; đẩy mạnh khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; khai thác hiệu quả tiềm năng, dự địa phát triển, lợi thế khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm quốc gia, kinh tế cảng biển, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững,

hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; cụ thể hoá tốt các thể chế, chính sách, thi hành pháp luật tại địa phương, bảo vệ vững chắc quốc phòng, an ninh, chủ quyền biên giới quốc gia, thực hiện tốt công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; tạo nền tảng vững chắc cùng tỉnh và cả nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; xây dựng phường Móng Cái 2 thành địa phương kinh tế phát triển năng động, bền vững của Tỉnh và của vùng Đông Bắc Tổ quốc. (xây dựng phường Móng Cái 2 kiểu mẫu, hiện đại, giàu đẹp và văn minh).

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

*** Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị:**

(1) Hằng năm có trên 90% chi bộ, tổ chức cơ sở đảng được đánh giá xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(2) Hằng năm có trên 90% đảng viên được đánh giá xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(3) Đảng bộ phường hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(4) Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên;

*** Về kinh tế:**

(5) Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: Thương mại - Dịch vụ: 75%; Công nghiệp - xây dựng: 15%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 10%.

(6) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hằng năm phần đầu đạt và vượt dự toán Tỉnh giao; phần đầu đến năm 2030 phường tự cân đối thu, chi ngân sách;

(7) Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 130 triệu đồng/người/năm

(8) Hoàn thành chỉ tiêu hằng năm về diện tích, giá trị, sản lượng các lĩnh vực nông nghiệp, NTTS; hoàn thành việc giao mặt đất, mặt nước theo quy hoạch;

(9) Tỷ trọng chi đầu tư phát triển hàng năm đạt 35% trở lên trong tổng chi ngân sách;

(10) Hằng năm phát triển, thành lập mới các hộ kinh doanh, doanh nghiệp tăng từ 5% trở lên so với cùng kỳ;

(11) Nâng cao chất lượng đô thị; phần đầu hằng năm trong nhóm đầu của Tỉnh (nhóm 15) về Chỉ số cải cách hành chính, chuyển đổi số, sự hài lòng của người dân, hiệu quả quản trị hành chính công.

*** Về văn hóa - xã hội:**

(12) Quy mô dân số của phường đến năm 2030 đạt khoảng 32 nghìn người;

(13) Tạo việc làm mới tăng thêm hằng năm đạt từ 700 lao động trở lên; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 90%, trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt trên 65%;

(14) Duy trì và giữ vững phường không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của Tỉnh; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 98% trở lên;

(15) Duy trì và giữ vững các trường học trên địa bàn đạt chuẩn Quốc gia; duy trì Phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế;

(16) Duy trì và giữ vững hàng năm 100% các khu phố đạt khu phố văn hoá; phường đạt chuẩn văn minh đô thị;

(17) Tiếp tục phát huy, bảo tồn di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn; phấn đấu trước năm 2030 nâng cấp xếp hạng đình Vạn Ninh lên di tích cấp quốc gia và Đền Xã Tắc lên cấp quốc gia đặc biệt.

*** Về môi trường:**

(18) Phấn đấu tỷ lệ hộ dân được sử dụng cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung (có hệ thống nước đi qua) đạt 100%;

(19) Tỷ lệ thu gom và vận chuyển đi xử lý rác thải rắn sinh hoạt và chất thải y tế bảo đảm tiêu chuẩn môi trường đạt 100%;

*** Về Quốc phòng, an ninh:**

(20) Xây dựng BCH Quân sự, lực lượng dân quân và dự bị động viên vững mạnh, khám tuyển và giao quân đạt 100% chỉ tiêu;

(21) Phấn đấu phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự hằng năm, công an phường giữ vững đơn vị kiêu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị; 100% Tổ lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở hoạt động hiệu quả.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, ĐỀ ÁN TRỌNG ĐIỂM

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

Một là, tiếp tục đẩy mạnh, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh toàn diện; đổi mới phương thức và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp uỷ, tổ chức đảng; sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy hệ thống chính trị của phường theo hướng “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” gắn với cơ cấu, nâng cao chất lượng và bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tương xứng với nhiệm vụ; tập trung rà soát sắp xếp lại các khu phố để có phương án phù hợp với phân bổ khu phố theo địa giới hành chính mới, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của cán bộ bán chuyên trách, cán bộ hoạt động ở khu phố; triển khai giải pháp đào tạo, trọng dụng nhân tài. Phân cấp, uỷ quyền triệt để gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.

Hai là, tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, trật tự đô thị, xây dựng. Thực hiện hiệu quả các quy hoạch đã được phê duyệt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, liên thông tổng thể, cân đối hài hoà giữa khu đô thị mới và khu

dân cư hiện hữu, giữa khu vực đô thị và khu vực nông thôn, thực hiện gắn kết các khu theo đơn vị hành chính mới để phát triển đô thị toàn diện theo hướng văn minh, hiện đại.

Ba là, Phát huy lợi thế, dư địa, tập trung thu hút các nguồn lực để phát triển và hình thành các trung tâm dịch vụ theo ngành, lĩnh vực có lợi thế, chất lượng cao. Tạo điều kiện về mọi mặt để phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp; ưu tiên phát triển tổng thể kinh tế biển, phát huy hiệu quả đầu tư từ cảng Vạn Ninh để xây dựng chuỗi phát triển các hạ tầng logistics, chuỗi dịch vụ hậu cần cảng biển để gắn kết giao thương với quốc tế và các địa phương trong nước.

Bốn là, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế nhanh, bền vững gắn với phát triển văn hoá, con người, xây dựng nền văn hoá giàu bản sắc địa phương, bảo tồn và phát huy các khu di tích gắn với phát triển Khu du lịch tâm linh Đền, Chùa Xã Tắc, Đình, Chùa Vạn Ninh, ... trọng tâm là phát triển các sản phẩm du lịch, dịch vụ chất lượng cao như khách sạn, nhà nghỉ, chuỗi các nhà hàng ẩm thực Việt - Trung; xây dựng phát triển kinh tế đêm để xây dựng hành lang kinh tế, đô thị ven sông Ka Long theo hướng hiện đại.

Năm là, tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ quyền quốc gia; xây dựng biên giới hoà bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác, phát triển; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, văn minh. Đẩy mạnh triển khai động bộ, sáng tạo, hiệu quả công tác đối ngoại của đảng, ngoại giao chính quyền và đối ngoại nhân dân.

2. Các đề án trọng điểm

- Đề án nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng gắn với phát triển đảng viên
- Đề án phát triển sản phẩm du lịch Phường Móng Cái 2 giai đoạn 2025 - 2030.
- Đề án sắp xếp lại khu dân cư, gắn với chỉnh trang, phát triển đô thị, hạ tầng giao thông kết nối đồng bộ.

V. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

Tiếp tục thực hiện ba đột phá chiến lược được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV xác định. Đồng thời thực hiện 3 khâu đột phá:

Một là, phát triển nguồn nhân lực có kiến thức, kỹ năng, tư duy đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh thu hút và trọng dụng nhân tài đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế xanh, kinh tế số. nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt từ phường đến các khu phố có đủ phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới, uy tín ngang tầm nhiệm vụ trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước, của địa phương.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện động bộ kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, trong đó tập trung vào phát triển hạ tầng các khu vực có hạ tầng còn hạn chế, đi lại khó khăn, tiếp tục thực hiện mô hình xây dựng khu dân cư, tuyến đường kiểu mẫu theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm; tập trung ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng mới, mở rộng, sửa chữa các tuyến

đường, tuyến phố chính; phát triển hạ tầng công nghệ để phát triển kinh tế số, kinh tế biển, du lịch dịch vụ; khai thác, sử dụng có hiệu quả các tài sản công, tài nguyên, khoáng sản, nhất là đất đai, tập trung hoàn thành nhanh GPMB các dự án trên địa bàn để kêu gọi, thu hút đầu tư, xây dựng các dự án trọng điểm, dự án động lực để tạo ra nguồn thu, dự địa phát triển của phường.

Ba là, Phát triển nền văn hoá giàu bản sắc địa phương gắn với xây dựng và phát triển công nghiệp văn hoá, khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường, tạo động lực, phong trào thúc đẩy kinh tế tư nhân, phát động phong trào toàn dân thi đua lao động sản xuất, làm giàu.

VI. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, phát huy dân chủ, kỷ cương và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

1.1. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng

(1) Về công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức

- Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng vận dụng và phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn địa phương. Nâng cao năng lực tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình, ban hành chỉ thị, nghị quyết, kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đúng đắn, sáng tạo, sát thực tế, phù hợp với yêu cầu phát triển của phường, có tính khả thi cao. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện nghị quyết của Đảng bảo đảm nghiêm túc, rõ trách nhiệm tập thể và cá nhân, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết. Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, cập nhật kiến thức lý luận nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, tính chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác tham mưu của cấp ủy, chính quyền.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị, học tập, quán triệt và tuyên truyền nghị quyết của Đảng bảo đảm khoa học, kịp thời và hiệu quả; khắc phục tình trạng thiếu coi trọng, biểu hiện hình thức trong học tập lý luận chính trị, học tập nghị quyết của một bộ phận cán bộ, đảng viên; nêu cao trách nhiệm truyền đạt nghị quyết của bí thư cấp ủy. Phát huy vai trò của cán bộ làm công tác tuyên giáo cấp ủy trong công tác tư tưởng. Triển khai hiệu quả các giải pháp tăng cường bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch; xử lý nghiêm các hành vi đưa tin sai sự thật, nhất là những thông tin xấu, độc trên Internet và mạng xã hội. Nắm chắc và dự báo sát đúng tình hình tư tưởng,

đur luận xã hội; kịp thời xử lý thông tin và định hướng tư tưởng, đur luận gắn với giải quyết tốt các vấn đề bức xúc của Nhân dân, các vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng và đồng thuận xã hội.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ và đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Kết hợp giữa giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, rèn luyện đạo đức cách mạng, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên; kiên quyết xử lý đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện tốt Quy định 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp; thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên thực hiện trách nhiệm nêu gương. Kịp thời cổ vũ, biểu dương, nhân rộng những điển hình tiên tiến trong cán bộ, đảng viên.

(2) Về công tác cán bộ, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên

- Tập trung chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy của Thành ủy về công tác xây dựng TCCSD và nâng cao chất lượng đội ngũ CBĐV. Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Thực hiện tốt công tác quy hoạch, củng cố, kiện toàn nhân sự cấp ủy, duy trì hiệu quả mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng khu phố. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho đội ngũ cấp ủy viên, nhất là đội ngũ bí thư cấp ủy cơ sở, bí thư chi bộ trực thuộc đảng ủy. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung Quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy cấp dưới. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30 tháng 3 năm 2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; đảm bảo nề nếp, nội dung sinh hoạt chi bộ theo Hướng dẫn 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương gắn với thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức sinh hoạt chi bộ. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và đánh giá cán bộ hàng năm, chú trọng đánh giá cán bộ theo tiêu chí chức danh, vị trí việc làm. Tăng cường công tác giáo dục, quản lý đảng viên; nâng cao chất lượng công tác kết nạp đảng viên, đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định gắn với rà soát, sàng lọc đảng viên, kiên quyết đưa những người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, vận dụng sáng tạo, hiệu quả các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương về công tác cán bộ. Chú trọng hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh gắn vị trí việc làm, khung năng lực; làm tốt công tác quy hoạch và rà soát cán bộ, không để lọt những người không xứng đáng, không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; quan tâm tạo điều kiện cho cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị và khả năng công tác để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; Làm tốt công tác đánh giá cán bộ đảm bảo dân đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, công tâm, toàn diện theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức ở địa phương. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm quy định 126-QĐ/TW ngày 28 tháng 2 năm 2018 của Bộ Chính trị về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng, coi trọng những vấn đề chính trị hiện nay. Tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, nhất là cấp ủy cơ sở trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

(3) Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

Thực hiện nghiêm các quan điểm chỉ đạo, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Tiếp tục cải tiến, đổi mới phương pháp, quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, trùng lặp. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tiêu cực, nơi người dân có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

- Chú trọng công tác tự kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm của các cấp ủy, tổ chức đảng; coi trọng kiểm tra, giám sát việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, coi trọng giám sát theo chuyên đề. Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để sớm phát hiện dấu hiệu vi phạm ngay từ khi mới xuất hiện. Kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với giám sát của Nhà nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để phát huy sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu quả, hiệu lực giám sát. Quan tâm kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra, đặc biệt là năng lực và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra của cấp ủy.

(4) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác dân vận

- Quán triệt quan điểm công tác dân vận của Đảng "Lấy dân làm gốc"; các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận, xác định công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; củng cố vững chắc lòng tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, nhà nước với nhân dân. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức của toàn xã hội, trước hết là cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp về phát huy vai trò của nhân dân trong xây dựng và phát triển của phường.

- Nắm chắc và dự báo đúng tình hình tư tưởng, kịp thời xử lý thông tin, định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế đối thoại, hòa giải ở cơ sở; duy trì và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả cơ chế phối hợp hoạt động giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác dân vận của Đảng. Đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp nhân dân.

(5) Đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng

- Đổi mới hoạt động của công tác xây dựng Đảng, tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức. Thường xuyên rà soát, bổ sung quy chế làm việc, quy định rõ người, rõ việc; Thực hiện đầy đủ, đúng trách nhiệm, quyền hạn, bảo đảm vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với chính quyền, đồng thời bảo đảm quyền quyết định của các cơ quan Nhà nước theo quy định, tránh bao biện, làm thay; cải tiến lề lối làm việc khoa học, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát cơ sở, nói đi đôi với làm.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, giữ vững đoàn kết thống nhất trong Đảng; củng cố và tăng cường mối quan hệ chặt chẽ giữa đảng, chính quyền, các đoàn thể; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng và trong xã hội. Tiếp tục đổi mới việc ban hành nghị quyết theo hướng ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn và tổ chức thực hiện bài bản, nghiêm túc, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, xác định rõ trách nhiệm tập thể và cá nhân. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội, bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng, đồng thời tôn trọng nguyên tắc hiệp thương dân chủ, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chức. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, xác định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, từng cấp ủy viên phụ trách lĩnh vực. Cấp ủy, người đứng đầu phải sát cơ sở, đổi mới cách thức tuyên truyền, thuyết phục, vận động, kiểm tra, giám sát việc thực hiện

nhiệm vụ chính trị theo hướng cụ thể, thiết thực, sát từng đối tượng, lấy hành động gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên để vận động, thuyết phục quần chúng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các chi bộ và cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy cấp trên và cấp mình, nhất là quy định về những điều đảng viên không được làm; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tôn trọng và lắng nghe ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và nhân dân; công khai các vấn đề được cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm. Nâng cao chất lượng chất vấn, trả lời chất vấn trong Đảng; mở rộng dân chủ trong Đảng. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng.

1.2. Xây dựng chính quyền địa phương liên chính, phục vụ, thực sự “của dân, do dân, vì dân”, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

- Tiếp tục đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả, toàn diện các nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương; chú trọng nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết của Hội đồng Nhân dân, kịp thời thể chế hoá chủ trương của cấp uỷ, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thành công cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; lựa chọn giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND phường vừa đảm bảo cơ cấu, thành phần theo quy định vừa đảm bảo trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, có năng lực đóng góp vào các hoạt động của HĐND phường nhiệm kỳ 2026 - 2031. Nâng cao chất lượng các kỳ họp, các hoạt động giám sát, nhất là giám sát chuyên đề, các cuộc tiếp xúc cử tri và hoạt động của Thường trực Hội đồng Nhân dân, các ban của Hội đồng Nhân dân và đại biểu Hội đồng Nhân dân. Tăng cường hoạt động chất vấn, giải trình và trả lời chất vấn.

- Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban Nhân dân, nhất là năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương của Đảng uỷ và nghị quyết của Hội đồng Nhân dân phường. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; quyết liệt trong công tác thu - chi ngân sách, công tác quản lý đất đai, quản lý đô thị, vệ sinh môi trường; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc, gắn bó với Nhân dân, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại, nâng cao chất lượng phục vụ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của địa phương gắn với đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và xây dựng chính quyền điện tử.

- Xây dựng tổ chức bộ máy theo hướng tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động: Tiếp tục thực hiện quy hoạch cán bộ theo Kế hoạch của Đảng ủy phường; sắp xếp các bộ phận chuyên môn theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm công khai, dân chủ và phục vụ tốt nhân dân. Thực hiện tốt quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và năng lực, trình độ chuyên môn đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ. Quan tâm và tạo điều kiện cho cán bộ đã được quy hoạch tham gia học tập để nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu khi được bổ trí. Tăng cường quản lý, giám sát thái độ ứng xử của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ nhất là những vị trí công tác nhạy cảm như cán bộ công chức làm tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại, cán bộ làm công tác quản lý đất đai, tài chính. Rà soát tham mưu cho Tỉnh bổ trí thay thế những cán bộ, công chức tri tri, có dư luận không tốt.

- Thực hiện quy định tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và những kiến nghị, phản ánh của công dân. Xác định tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ trọng tâm, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện nghiêm Luật dân chủ ở cơ sở, quy chế văn hóa công sở; công tác tiếp dân và tiếp công dân; tập trung nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và những kiến nghị, phản ánh của công dân. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, theo dõi, đôn đốc công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị tại địa phương để nắm tình hình, không để xảy ra điểm nóng, đoàn đông người gây mất trật tự, trị an trên địa bàn. Cán bộ lãnh đạo, quản lý tăng cường gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe ý kiến phản ánh của nhân dân; giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của nhân dân.

1.3. Phát huy dân chủ, quyền làm chủ của Nhân dân, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường việc mở rộng tổ chức, phát triển thành viên, đổi mới phương thức hoạt động, bảo đảm tính chính trị, tính xã hội, tính tiêu biểu và thiết thực, hiệu quả. Phát huy vai trò cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc củng cố vững chắc sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động các tầng lớp Nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội. Chú trọng thực hiện toàn diện, hiệu quả chức năng giám sát, phản biện xã hội; tập hợp, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tham gia giải quyết các vấn đề bức xúc tại cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và tuyên truyền nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền, giáo dục, tập hợp, phát triển hội viên, đoàn viên và bồi dưỡng, giới thiệu quần chúng ưu tú kết nạp vào

Đảng. Chú trọng nâng cao chất lượng các mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư và xây dựng lực lượng cốt cán làm chỗ dựa cho tổ chức và phong trào quần chúng ở cơ sở.

- Tập trung bảo vệ quyền lợi hợp pháp, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, công chức, người lao động. Quan tâm chăm lo bồi dưỡng, giáo dục và phát huy vai trò xung kích, tình nguyện của thế hệ trẻ; tạo điều kiện cho thanh niên học tập, phấn đấu, rèn luyện, trưởng thành. Nâng cao trình độ mọi mặt và đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ; thực hiện tốt công tác bình đẳng giới và sự phát triển của phụ nữ; tạo điều kiện để phụ nữ thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm giới. Phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” của đội ngũ cựu chiến binh, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền các cấp, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Quan tâm chăm sóc sức khỏe, tạo điều kiện cho người cao tuổi hưởng thụ văn hóa, sống vui, sống khỏe, sống hạnh phúc. Thực hiện tốt các quan điểm, đường lối, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những hành vi lợi dụng các vấn đề tôn giáo, tín ngưỡng để phá hoại khối đoàn kết toàn dân.

1.4. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng, nhất là việc công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị trong quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính, kê khai tài sản, thu nhập,..., xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; Tập trung kiểm tra, giám sát, những địa bàn, lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, có nhiều đơn thư phản ánh, tố cáo. Nâng cao khả năng tự phát hiện, xử lý các vụ việc, tiêu cực, lãng phí của các cấp ủy, tổ chức Đảng; ngăn chặn, xử lý kịp thời “tham nhũng vặt” và công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị, xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ; xử lý kịp thời, nghiêm khắc những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tham nhũng và những hành vi bao che tham nhũng, ngăn cản chống tham nhũng. Chủ động nắm tình hình, kịp thời dự báo, phát hiện các vấn đề bức xúc, phức tạp về bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội để có phương án xử lý kịp thời, ngay từ cơ sở, không để trở thành “điểm nóng” phức tạp.

2. Về lãnh đạo phát triển kinh tế

2.1. Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế, khai thác tối đa nguồn lực, dự địa phát triển và các ngành, lĩnh vực có lợi thế: Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội và đầu tư của Tỉnh có liên quan đến Phường. Nâng cao chất lượng tăng trưởng các ngành kinh tế, chuyển dịch theo hướng “Thương mại, du lịch, dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp”.

(1) Khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh để phát triển du lịch: Xây dựng Móng Cái 2 thành điểm đến hấp dẫn với các sản phẩm du lịch đặc trưng; tạo

dựng môi trường du lịch an toàn, thân thiện, cạnh tranh văn minh, bình đẳng. Phát huy tối đa lợi thế để phát triển du lịch, nâng cao tỷ trọng ngành du lịch trong cơ cấu kinh tế của Phường, có đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm cho lao động địa phương, tạo sự lan toả kéo theo các ngành kinh tế liên quan khác cùng phát triển.

(2) Phát triển du lịch chuyển từ “số lượng” sang “chất lượng”, có trọng tâm, trọng điểm, theo hướng chủ động hội nhập, nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp, đảm bảo sản phẩm du lịch có thương hiệu và tính cạnh tranh cao đáp ứng yêu cầu của các thị trường mục tiêu. Phát triển theo hướng bền vững, gắn chặt với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc; giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội. Đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với phát huy văn hóa, tiềm năng, lợi thế của địa phương và xây dựng đô thị văn minh. Phát triển dòng sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng - du lịch tâm linh, vui chơi, giải trí;...

(3) Phát huy tối đa giá trị và quảng bá sản phẩm du lịch tâm linh di tích lịch sử quốc gia Đền Xã Tắc, Chùa Vạn Ninh,.. nhất là Lễ hội hàng năm để đưa vào hệ thống tuyến điểm du lịch của địa phương. Tăng cường năng lực quản lý Nhà nước về du lịch; chú trọng củng cố bộ máy quản lý các Đền, chùa trên địa bàn; đồng thời sắp xếp, bố trí, đào tạo một đội ngũ hướng dẫn viên, tuyên truyền viên, đáp ứng yêu cầu phát triển bứt phá của du lịch Phường.

(4) Phát triển nhanh, đa dạng các loại hình dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ: Phát triển nhanh, đa dạng các loại hình và nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân; đẩy mạnh phát triển các loại hình dịch vụ có nhiều tiềm năng và lợi thế như: Thương mại, du lịch và các sản phẩm dịch vụ chất lượng cao, có giá trị gia tăng lớn. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi, phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp kinh doanh. Chủ động báo cáo, đề xuất Tỉnh chỉ đạo các đơn vị tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp, cải tạo chợ theo hướng đồng bộ, hiện đại, thu hút tư nhân, doanh nghiệp, doanh nhân và các hộ đến kinh doanh buôn bán phục vụ nhân dân trên địa bàn.

(5) Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển kinh tế đêm, mở rộng kinh doanh, nâng cao chất lượng phục vụ khu vực ẩm thực đặc sắc của Phường; phối hợp với công ty cổ phần khách sạn Hồng Vận báo cáo đề xuất Tỉnh sớm cho chủ trương hình thành tuyến du lịch, dịch vụ ven sông Móng Cái 2 do doanh nghiệp đầu tư theo chủ trương và định hướng phát triển các dịch vụ đi kèm (văn phòng và cho thuê nhà, khách sạn, nhà nghỉ, dịch vụ ăn uống, ẩm thực, vui chơi, giải trí...) phục vụ du khách trong và ngoài nước đến vui chơi giải trí tại hai khách sạn 5 sao mang đẳng cấp quốc tế..

(6) Tăng cường đẩy mạnh và phát triển các ngành, lĩnh vực có lợi thế, trong đó ưu tiên phát triển sản xuất như: tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp, thủy sản, dịch vụ cảng biển - Logistics,.. để kịp sánh bằng với kinh tế trọng điểm của địa phương và tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng, vận động các doanh

nghiệp, hộ kinh doanh phát huy tốt thế mạnh của Phường ven trung tâm có lợi thế là hoạt động dịch vụ thương mại cảng thủy nội địa, đầu tư có chiều sâu các mô hình loại hình dịch vụ đồng thời phát triển thêm một số ngành nghề khác, tăng tỷ trọng các ngành thương mại, dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp.

(7) Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi nhất để thu hút các nhà đầu tư, kinh tế tư nhân, doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị; Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới; khai thác có hiệu quả tiềm năng thế mạnh từ đất đai, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, nhân rộng các mô hình SXNN theo hướng sản xuất chất lượng cao; phát triển số lượng, nâng cao chất lượng đàn gia súc, gia cầm, quan tâm phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung theo mô hình trang trại; làm tốt công tác khuyến nông; thực hiện tốt việc triển khai các vùng sản xuất tập trung theo quy hoạch; trong đó lấy việc xây dựng khu sản xuất tập trung làm khâu đột phá.

(8) Xây dựng, phát triển đô thị Móng Cái 2 theo hướng nâng cấp các tiêu chí đô thị loại I, trực thuộc Tỉnh, với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hóa đồng bộ, đô thị xanh, văn minh, hiện đại trên cơ sở các quy hoạch, kết cấu hạ tầng đồng bộ triển khai, thực hiện từng bước nâng cao chất lượng nhằm phát triển kinh tế, xã hội địa phương trong đó tập trung kết nối các nhà đầu tư, kinh tế tư nhân, doanh nghiệp xây dựng, chuyển hóa Nông thôn (một số khu vực tại Ninh Dương, Vạn Ninh cũ) sang đô thị mới;

(9) Huy động cả hệ thống chính trị, phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, trách nhiệm người đứng đầu trong thu, chi ngân sách. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chống thất thu ngân sách. Rà soát, làm rõ những khoản thu, sắc thuế còn thất thu, các nguồn thu còn tiềm năng; tạo lập các nguồn thu mới, nhất là nguồn thu lớn có tính bền vững. Tăng cường quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn thu từ dịch vụ kinh doanh có điều kiện, karaoke, dịch vụ ăn uống, nhà hàng, khách sạn, xây dựng... góp phần tăng thu ngân sách. Việc chi ngân sách, thực hành công khai ngân sách theo quy định, không để xảy ra tiêu cực. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động phối hợp đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc... tăng cường công tác kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Siết chặt kỷ cương, thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm về quản lý thu, chi ngân sách

2.2. Thực hiện hiệu quả ba đột phá chiến lược, xây dựng đô thị Phường Móng Cái 2 kiểu mẫu, văn minh

- Xây dựng phát triển đô thị, phát triển Phường theo hướng hiện đại, văn minh. Tập trung rà soát, bổ sung, hoàn thiện và nâng cao năng lực quản lý, triển khai thực hiện quy hoạch đô thị; phát huy lợi thế cảnh quan không gian bên bờ sông Ka Long. Tham mưu, báo cáo Tỉnh quan tâm triển khai thực hiện kế hoạch

đầu tư công trung hạn giai đoạn (2025-2030); triển khai quy trình các bước thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn (2025 - 2030) thuộc ngân sách Phường đảm bảo tiến độ và chất lượng, hiệu quả sử dụng công trình đầu tư trên địa bàn, đồng thời tiếp tục xã hội hóa, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư để chỉnh trang và phát triển đô thị; trải thảm nhựa các tuyến đường đã xuống cấp, chỉnh trang vỉa hè, cống thoát nước mặt, nước thải, hệ thống cây xanh, theo hướng đô thị xanh - thông minh.

- **Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với đổi mới xây dựng và thi hành pháp luật:** Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, cải cách hành chính nhất là thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm cán bộ, công chức nhằm cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành, quản lý, thực thi công vụ. Tăng cường tính công khai, minh bạch và nâng cao chất lượng phục vụ của cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm bớt thời gian giải quyết thủ tục; thực hiện tốt quy định “4 tại chỗ”, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Tăng cường phân cấp trong quản lý theo hướng rõ việc, rõ người, rõ địa chỉ trách nhiệm, đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Tăng cường bám sát chặt chẽ các nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị để thực hiện đảm bảo pháp luật phù hợp, hiệu quả và đổi mới toàn diện, đồng bộ với phát triển các ngành, lĩnh vực trọng điểm với tính nghiêm minh, thống nhất và kịp thời.

- **Về phát triển nguồn nhân lực:** Cấp ủy Đảng, chính quyền coi việc phát triển nguồn nhân lực là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và lâu dài, cần có sự quan tâm đầu tư thích hợp; Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, nhất là nguồn nhân lực cho các ngành kinh tế mũi nhọn (cảng biển - logistics, dịch vụ thương mại - du lịch, quản lý nhà nước, đô thị...), gắn với triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị để đáp ứng nhu cầu và đẩy nhanh tiến độ ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho lao động địa phương; phấn đấu để cán bộ chủ chốt cấp Phường biết tiếng Trung.

2.3. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, con người, xây dựng nền văn hóa giàu bản sắc Móng Cái; đảm bảo an sinh, phúc lợi, tiến bộ và công bằng xã hội; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

(1)- Đẩy mạnh phát triển văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin và truyền thông, góp phần nâng cao trình độ dân trí, cải thiện sức khỏe, tâm vóc con người: Tập trung các giải pháp phát huy giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với phát huy ý chí, khát vọng phát triển và con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp trong gia đình, dòng họ; chú trọng phòng chống bạo

lực gia đình, từng bước xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng tiến bộ theo tiêu chí hạnh phúc. Nâng cao hiệu quả cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, khu đô thị văn minh”. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá truyền thống, cách mạng; quản lý tốt các di tích lịch sử văn hoá Chùa Vạn Ninh, Đền Xã Tắc, Thác Mã Đại Vương, gắn với phát triển du lịch. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển phong trào thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ quần chúng. Nâng cao chất lượng, đa dạng hóa loại hình hoạt động thông tin truyền thông; tăng cường quảng bá, giới thiệu bản sắc văn hoá trên địa bàn phường phục vụ phát triển du lịch.

(2)- Tăng cường chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh và nâng cao chất lượng dân số: Lãnh đạo công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; chủ động phòng chống, giám sát, phát hiện sớm, ngăn chặn và dập dịch kịp thời, không để dịch bệnh lớn xảy ra, ứng phó kịp thời các vấn đề khẩn cấp, sự cố môi trường, bảo đảm an ninh y tế. tăng cường công tác quản lý nhà nước, giám sát chặt chẽ đối với các cơ sở dịch vụ y tế tư nhân trên địa bàn; tiếp tục thực hiện các giải pháp duy trì phường đạt chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; tích cực tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện tốt công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế toàn dân, duy trì tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế đạt 99%. Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động của trạm y tế, thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện tốt chính sách dân số, gia đình và trẻ em trong tình hình mới; nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ; cải thiện tình trạng sức khỏe sinh sản; duy trì mức sinh hợp lý; nhân rộng mô hình truyền thông giáo dục sức khỏe trong cộng đồng.

(3)- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo: Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục trong các nhà trường; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện mới; tập trung thực hiện các giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật và đạo đức công dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phục vụ nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục trong đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm các điều kiện cơ bản để thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới. Đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, duy trì các cấp học đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

(4)- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người và gia đình có công với cách mạng, các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh: Thực hiện các giải pháp đồng bộ để phát triển kinh tế - xã hội ổn định, bền vững, duy trì giữ vững phường không có hộ nghèo và hộ cận nghèo theo tiêu chí mới. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công và bảo trợ xã hội; đảm bảo thực hiện tốt các nhóm quyền của trẻ em. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn

lực xã hội để góp phần cải thiện đời sống cho gia đình chính sách, người có công. Các đoàn thể chính trị xã hội của phường tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả nguồn vốn ưu đãi theo nhu cầu của hộ cận nghèo trên địa bàn phát triển kinh tế hộ, hỗ trợ phương tiện làm ăn; quan tâm công tác đào tạo nghề, giới thiệu, giải quyết việc làm cho trên 700 lao động/năm.

2.4. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai

- Tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thường xuyên kiểm tra phát hiện xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm lấn chiếm đất công; xây dựng sai phép; việc tái lấn chiếm hành lang vỉa hè và cống rãnh phía sau khu dân cư... Chủ động báo cáo, đề nghị Tỉnh thu hồi đất dự án đã được giao, cho thuê đất nhưng không thực hiện đầu tư đúng thời gian quy định, sử dụng đất sai mục đích. Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý đất đai, bảo vệ môi trường. Đẩy nhanh thực hiện số hóa hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai, phân đấu hoàn thành cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo kế hoạch Tỉnh giao.

- Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về bảo vệ môi trường; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên; lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trong xây dựng, triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, dự án đầu tư. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; kiểm soát chặt chẽ chất thải đô thị, các cụm tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp; kiên quyết yêu cầu di dời các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường ra xa khu dân cư. Tiếp tục xã hội hóa việc nạo vét, chỉnh trang hệ thống xử lý nước thải tập trung trên địa bàn phường, cải thiện chất lượng không khí ở đô thị. Phối hợp quản lý và bảo vệ chặt chẽ nguồn nước ngọt, môi trường các lưu vực sông Móng Cái 2; Tăng cường công tác thanh kiểm tra việc chấp hành Luật Bảo vệ môi trường đối với các cơ sở kinh doanh, xử lý nghiêm, kịp thời các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động kinh doanh và khai thác sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Làm tốt công tác dự báo và xây dựng kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2025 - 2030.

3. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, chủ quyền biên giới quốc gia

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh. Xây dựng lực lượng vũ trang phường đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới theo hướng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trong đó, chú trọng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, an ninh cơ sở đủ số lượng, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; lực lượng công an trong sạch vững mạnh, làm nòng cốt trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập, duy trì chế độ sẵn sàng chiến đấu, phối hợp các lực lượng tham mưu, xử lý hiệu quả các tình huống

phức tạp, không dễ bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Rà soát, quản lý chặt chẽ thanh niên trong độ tuổi và thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi thanh niên nhập ngũ, đảm bảo đạt chỉ tiêu Tỉnh giao. Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng, công tác chính sách xã hội, chính sách hậu phương quân đội. Khai thác, phát huy tiềm lực vật chất, kỹ thuật phục vụ công tác quốc phòng, quân sự địa phương.

- Chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn thế trận an ninh nhân dân vững chắc; nâng cao năng lực phân tích, dự báo, công tác nắm tình hình, trên cơ sở đó, có biện pháp chủ động ứng phó kịp thời, không để xảy ra bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Thực hiện tốt chủ trương, chính sách tín ngưỡng, tôn giáo; kiên quyết đấu tranh, xử lý hiệu quả các nhân tố ảnh hưởng đến an ninh chính trị. Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên các trang mạng xã hội; tiếp tục phấn đấu giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí. Thường xuyên mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội; củng cố, nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, nhất là các mô hình tự quản, tự phòng, mô hình camera phòng chống tội phạm; lãnh đạo phối hợp chặt chẽ giữa Quân sự, Công an phường với đồn Biên phòng đứng chân trên địa bàn trong thực hiện nhiệm vụ giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia.

4. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục quán triệt và triển khai sâu rộng các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế, đặc biệt là Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị, nhằm góp phần xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tận dụng tối đa các nguồn lực bên ngoài và điều kiện thuận lợi từ tiến trình hội nhập để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, từng bước xây dựng Phường trở thành địa phương tự lực, tự cường về kinh tế, phát triển nhanh, bền vững; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, hướng tới mục tiêu vì hạnh phúc của Nhân dân. Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, thu nhập bình quân đầu người của Phường thuộc nhóm cao trong toàn tỉnh.

Chủ động, tích cực và sáng tạo trong triển khai đường lối đối ngoại toàn diện, đồng bộ, hiệu quả; tăng cường công tác tuyên truyền đối ngoại, quảng bá sâu rộng hình ảnh đất nước, con người Việt Nam; đồng thời giới thiệu tiềm năng, thế mạnh văn hóa và con người vùng đất Móng Cái 2 đến với bạn bè trong và ngoài nước. Đặc biệt, phát huy hiệu quả các nội dung trong Bản thỏa thuận thiết lập cơ chế giao lưu hữu nghị giữa Móng Cái (Việt Nam) và Đông Hưng (Trung Quốc), mở rộng hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, du lịch và ngoại giao nhân dân.

Tăng cường phối hợp với các địa phương, tổ chức quốc tế và các đơn vị đối tác trong và ngoài nước trong công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao,

trao đổi giáo dục, học bổng, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực giáo dục – đào tạo. Đẩy mạnh hợp tác y tế biên giới, tổ chức các chương trình khám chữa bệnh miễn phí, phòng chống dịch bệnh, chuyển giao kỹ thuật và nâng cao năng lực cán bộ y tế địa phương.

Phát huy vai trò của ngoại giao nhân dân, khuyến khích các tổ chức đoàn thể, cá nhân tích cực tham gia các hoạt động giao lưu, kết nghĩa, hợp tác phát triển toàn diện. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh và định hướng phát triển của Phường, tạo môi trường minh bạch, ổn định, thân thiện để thu hút các nhà đầu tư, chuyên gia, tổ chức nước ngoài đến sinh sống, học tập, làm việc và đầu tư lâu dài trên địa bàn.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2

PHỤ LỤC 1A
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐỀ RA NHIỆM KỲ 2020 - 2025 CỦA ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KÀ LONG

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Bình quân kết quả thực hiện	Kết quả so với NQ	Ghi chú
			Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá			
I. Về kinh tế															
1	Cơ cấu kinh tế: Dịch vụ - thương mại 96%, lĩnh vực khác 4%	%	Cơ cấu kinh tế phường: Dịch vụ - Thương mại chiếm 92%, Lĩnh vực khác 8%	Không đạt (Do Covid)	Cơ cấu kinh tế phường: Dịch vụ - Thương mại chiếm 70%, Lĩnh vực khác 30%	Không đạt (Do Covid)	Cơ cấu kinh tế phường: Dịch vụ - Thương mại chiếm 94%, Lĩnh vực khác 6%	Không đạt (Do Covid)	Cơ cấu kinh tế phường: Dịch vụ - Thương mại chiếm 96%, Lĩnh vực khác 4%	Đạt	Cơ cấu kinh tế phường: Dịch vụ - Thương mại chiếm 96%, Lĩnh vực khác 4%	Đạt		Đạt	
2	Thu ngân sách Nhà nước (phần phường thu), hàng năm đạt và vượt dự toán Thành phố giao 10% trở lên	%	8.120.769.899/7.230.000.000 = 112%	Vượt	4.029.418.088/5.421.000.000 = 74,3%	Không đạt (Do Covid)	4.367.171.875/4.000.000.000 = 109,2%	Vượt	5.234.455.977/5.005.000.000 = 104,6%	Vượt	8.483.000.000/5.618.000.000 = 151%	Vượt	110,2%/năm	Đạt	
3	Phát triển mới các hộ kinh doanh tăng từ 5% trở lên so với cùng kỳ.	%	24/58 = 41,4%	Không đạt (Do Covid)	31/24=129,2%	Vượt	37/31 = 119,6%	Vượt	53/37 = 143,2%	Vượt	71/53=133,9%	Vượt		Vượt	
II. Về văn hóa - xã hội															
4	Hàng năm có 5 khu trở lên giữ vững danh hiệu khu phố văn hóa	Danh hiệu	7/7 Khu đạt danh hiệu khu phố văn hóa= 140%	Vượt	7/7 Khu đạt danh hiệu khu phố văn hóa= 140%	Vượt	6/6 Khu đạt danh hiệu khu phố văn hóa= 120%	Vượt	6/6 Khu đạt danh hiệu khu phố văn hóa= 120%	Vượt	6/6 Khu đạt danh hiệu khu phố văn hóa= 120%	Vượt		Vượt	
5	Duy trì Phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Danh hiệu	Duy trì Phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Đạt	Thăm định và đạt danh hiệu Phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Đạt	Duy trì Phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Đạt	Duy trì Phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Đạt	Duy trì Phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Đạt		Đạt	
6	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98%	%	96.9%	Chưa đạt	96.1%	Chưa đạt	97.9%	Chưa đạt	98%	Đạt	98%	Đạt		Đạt	
7	Duy trì trường THCS, trường Mầm Non chuẩn Quốc gia, Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2022	Danh hiệu	Duy trì trường THCS, trường Mầm Non chuẩn Quốc gia	Đạt	Duy trì trường THCS, trường Mầm Non chuẩn Quốc gia	Đạt	Duy trì trường THCS, Mầm Non chuẩn Quốc gia; năm 2022 Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia	Đạt	Duy trì 03 trường đạt chuẩn Quốc gia	Đạt	Duy trì 03 trường đạt chuẩn Quốc gia	Đạt		Đạt	
8	Duy trì phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế		Duy trì phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	Đạt	Duy trì phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	Đạt	Duy trì phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	Đạt	Duy trì phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	Đạt	Duy trì phường đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế	Đạt		Đạt	
9	Phường không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới		Phường không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới	Đạt	Phường không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới	Đạt	Phường không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới	Đạt	Phường không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới	Đạt	Phường không có hộ nghèo, hộ cận nghèo theo tiêu chí mới	Đạt		Đạt	
10	Trong nhiệm kỳ hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho 10 hộ nghèo xã khó khăn trở lên	Hộ	2		2		2		2		2	Đạt	10	Đạt	
11	Giới thiệu tạo việc làm mới hàng năm từ 200 người trở lên.	Người	129	Không đạt (do Covid)	222	Vượt	217	Vượt	251	Vượt	221	vượt		Vượt	
III. Về môi trường															
12	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý đạt 100%	%	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	
13	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường 100%	%	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	
14	Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch đạt 100%	%	1498/2133 = 70,3%	Không đạt	1521/1986 = 76,6%	Không đạt	1577/1936 hộ = 81,5%	Không đạt	1601/1744 hộ = 91,8%	Không đạt	100%	Đạt	100%	Đạt	
IV. Về Quốc phòng - An ninh															
15	Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân hàng năm; huấn luyện dân quân đạt từ khá trở lên	%	4/4=100%, huấn luyện dân quân đạt từ khá	Đạt	7/7=100%, huấn luyện dân quân đạt từ khá	Đạt	7/7=100%, huấn luyện dân quân đạt từ khá	Đạt	9/9=100%, huấn luyện dân quân đạt từ khá	Đạt	3/3=100%, huấn luyện dân quân đạt từ khá	Đạt		Đạt	
16	Duy trì phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự hàng năm.	Danh hiệu	Duy trì phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự	Đạt	Duy trì phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự	Đạt	Duy trì phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự	Đạt	Duy trì phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự	Đạt	Duy trì phường đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự	Đạt		Đạt	
V. Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị															
17	Phân đấu hàng năm Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Danh hiệu	Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt	Đảng bộ, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đạt		Đạt	
18	Hàng năm, tỷ lệ chi bộ đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 80%	%	9/11=82%	Vượt	10/11=90%	Vượt	9/10=90%	Vượt	11/11=100%	Vượt	11/12=92%	Vượt		Vượt	
19	Tỷ lệ đảng viên được kết nạp hàng năm đạt từ 3% trở lên so với tổng số đảng viên đầu nhiệm kỳ	%	08/242 = 3,3%	Vượt	09/241 = 3,7%	Vượt	15/248 = 6%	Vượt	18/271 = 6,6%	Vượt	15/289 = 5,2%	Vượt		Vượt	
20	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm đạt trên 80%.	%	198/221 = 90%	Vượt	219/235 = 93%	Vượt	225/245 = 92%	Vượt	255/270 = 94%	Vượt	266/280 = 95%	Vượt		Vượt	

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 1A
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT ĐỀ RA NHIỆM KỲ 2020 - 2025 CỦA ĐẢNG XÃ VẠN NINH

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025	Chỉ tiêu NQ đến năm 2025	Kết quả thực hiện năm 2020	Kết quả thực hiện đến 30/4/2025	So với Đầu nhiệm kỳ	So sánh NQ	Ghi chú
I	VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG (05 chỉ tiêu)						
1	Tỷ lệ đảng viên mới được kết nạp hàng năm từ 3% trở lên so với đầu nhiệm kỳ;	>3%	3,6%	5,5%	tăng 1,9% so với đầu nhiệm kỳ	tăng 2,5% so với NQ	
2	Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt trên 85%;	>85%	23% HTSXNV 77% HTTNV	9,0% HTSXNV 82% HTTNV	Đạt	Đạt	
3	Tỷ lệ chi bộ trực thuộc đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hàng năm đạt 100%;	100%	100%	100%	Đạt	Đạt	
4	Hàng năm, Chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, Công an, Quân sự HTVNV trở lên;	HTTNV trở lên	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
5	Phân đấu hàng năm, Đảng bộ xã đạt tiêu chuẩn HTTNV trở lên.	HTTNV trở lên	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
II	VỀ KINH TẾ (04 chỉ tiêu)						
1	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (phần Thành phố giao xã), phân đấu hàng năm đạt và vượt dự toán Thành phố giao 10% trở lên;	>10%	83,94%DT thành phố giao	138% DT thành phố giao	Gấp 45 lần so với đầu nhiệm kỳ	Gấp 3,8 lần so với chỉ tiêu NQ	
2	Thu nhập bình quân đầu người đạt 60 triệu đồng/người/năm trở lên;	60 triệu đồng/người/năm	65,3 triệu đồng/người/năm	114,39 triệu đồng/người/năm	Gấp 1,75 lần so với đầu nhiệm kỳ	Gấp 1,90 lần so với chỉ tiêu NQ	
3	Phân đấu 100% thôn đạt chuẩn nông thôn mới;	5/5 thôn = 100%	5/5 thôn = 100%	5/5 thôn = 100%	100%	100%	
4	Xây dựng xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu và phân đấu trở thành Phường.	Đạt	Đạt chuẩn NTM	xã NTM kiểu I	Đạt	Đạt	
III	VỀ VĂN HÓA XÃ HỘI (06 chỉ tiêu)						
1	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên 96%;	96%	96,9	98,5	tăng 1,6%	tăng 2,5%	
2	Tỷ lệ hộ nghèo đến cuối kỳ thấp hơn bình quân chung của Thành phố;	Đạt	02 hộ nghèo	01 hộ nghèo	Đạt	Đạt	hộ nghèo đều thuộc đối tượng bảo trợ xã hội nên xét theo tiêu chí NTM xã không còn hộ nghèo
3	Tỷ lệ lao động qua đào tạo phân đấu đạt 80%, Trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có chứng chỉ, bằng cấp đạt 60%	80%; 60%	65%, 46,6%	88%, 61%	tăng 23% và 14.4% so với đầu nhiệm kỳ	tăng 8% và 1% so với chỉ tiêu NQ	
4	Duy trì giữ vững 3/3 trường đạt chuẩn quốc gia;	3/3 = 100%	3/3 = 100%	3/3 = 100%	100%	100%	
5	Duy trì giữ vững xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế;	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**PHỤ LỤC 02
KẾT QUẢ XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ 2020-2025**

Đơn vị	Năm	Tổng số chi bộ	Tổng số đảng viên	Phát triển Đảng viên mới	Đánh giá xếp loại Đảng bộ hằng năm	Đánh giá chất lượng chi bộ hằng năm				Đánh giá chất lượng đảng viên hằng năm				Đảng viên bị xử lý kỷ luật			Ghi chú
						Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	Khai trừ	Cảnh cáo	Khiển trách	
Ka Long	2020	11	242	8	HTTNV												
	2021	11	241	9	HTXSNV	2	8	1	0	38	181	15	0				
	2022	10	248	15	HTXSNV	1	8	1	0	29	196	14	6				
	2023	12	271	18	HTXSNV	2	9	0	0	35	220	13	2				
	2024	12	289	15	HTXSNV	2	9	1	0	35	231	13	1				
Ninh Dương	2020	12	216	5	HTTNV	3	9	0	0	36	161	4	0	0	0	0	
	2021	12	225	8	HTTNV	3	7	2	0	41	164	3	0	0	0	3	
	2022	13	239	12	HTTNV	1	10	2	0	32	181	7	2	0	0	0	
	2023	13	248	12	HTNV	1	8	4	0	30	176	11	4	1	0	1	
	2024	14	276	21	HTTNV	1	9	4	0	30	204	7	6	2	0	6	
Vạn Ninh	2020	9	140	5	HTTNV	2	7	0	0	23	102	1	0	0	0	1	
	2021	9	146	6	HTTNV	2	7	0	0	26	104	1	0	0	0	0	
	2022	11	155	12	HTXSNV	1	6	4	0	17	111	1	5	0	0	2	
	2023	11	157	11	HTNV	1	7	3	0	18	115	8	1	2	6	2	
	2024	11	166	10	HTTNV	1	9	1	0	25	147	3	1	1	1	1	
Tổng		68	1376	167		23	113	23	0	415	2293	101	28	6	7	16	

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 03

Đơn vị tính: cuộc

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH KIỂM TRA, GIÁM SÁT NHIỆM KỲ 2020-2025

Đơn vị	Năm	BAN THƯỜNG VỤ		BAN CHẤP HÀNH		ỦY BAN KIỂM TRA		HĐND	MTTQ	PHỤ NỮ	CCB	ĐOÀN TN	HỘI NÔNG DÂN	Ghi chú
		Kiểm tra	Giám sát	Kiểm tra	Giám sát	Kiểm tra	Giám sát							
Ka Long	2020			1	1	1	1	2	2		1	1		
	2021			1	1	1	1	3	1	1	1	1		
	2022		1	1	1	1	1	2	1	1	1			
	2023	1	1	1	1	2	2	3	1	1	1	1		
	2024	1	2	1	2	2	2	3	2	1	1	1		
Ninh Dương	2020	1	1	1	1	1	1	3	1	1	1	1		
	2021	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		
	2022	1	1	1	1	1	1	3	1	1	1	1		
	2023	1	1	0	2	1	1	2	1	1	1	1		
	2024	1	1	1	2	1	3	3	1	1	1	1		
Vạn Ninh	2020	0	0	1	1	1	1	4	1	1	1	1	1	
	2021	0	0	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	
	2022	0	0	1	1	1	1	3	1	1	1	1	1	
	2023	1	1	1	1	1	2	3	1	1	1	1	1	
	2024	2	1	1	1	2	3	3	1	1	1	1	1	
Tổng		10	11	14	18	18	22	39	17	14	15	14	5	

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**

1

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

**PHỤ LỤC 04
TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU VỀ NGÂN SÁCH NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Đơn vị	Năm	Thu ngân sách (đồng)					Chi ngân sách (đồng)			Ghi chú
		Kế hoạch		Thực hiện	Tỷ lệ		KH giao	Thực hiện	Tỷ lệ	
		Thành phố giao	HĐND phường giao		TP giao	Phường giao				
Trần Phú	2020	7,225,000,000	7,225,000,000	6,540,000,000	90.5%	90.5%	7,225,000,000	8,416,000,000	116.5%	
	2021	5,420,000,000	5,420,000,000	4,029,000,000	74.3%	74.3%	6,781,000,000	8,560,000,000	126.2%	
	2022	4,000,000,000	4,000,000,000	4,360,000,000	109.0%	109.0%	7,151,000,000	7,504,000,000	104.9%	
	2023	5,005,000,000	5,005,000,000	5,234,000,000	104.6%	104.6%	7,612,000,000	7,100,000,000	93.3%	
	2024	5,618,000,000	5,618,000,000	8,483,000,000	151.0%	151.0%	9,122,000,000	9,660,000,000	105.9%	
Ninh Dương	2020	6,802,000,000	7,152,000,000	6,363,731,048	93.6%	89.0%	6,522,000,000	6,914,152,978	106.0%	
	2021	6,692,000,000	6,787,000,000	6,049,868,000	90.4%	89.1%	6,712,000,000	8,305,713,732	123.7%	
	2022	7,560,000,000	7,655,000,000	9,822,048,341	129.9%	128.3%	6,652,000,000	8,735,301,004	131.3%	
	2023	15,623,000,000	15,751,000,000	10,529,063,902	67.4%	66.8%	7,535,000,000	10,623,865,253	141.0%	
	2024	12,412,000,000	12,541,000,000	14,805,268,862	119.3%	118.1%	9,490,000,000	11,849,211,316	124.9%	
Vạn Ninh	2020	6,150,000,000	6,181,200,000	8,939,252,330	145.4%	144.6%	5,968,000,000	7,252,427,097	121.5%	
	2021	6,486,000,000	6,554,100,000	8,761,000,000	135.1%	133.7%	6,473,000,000	8,671,262,520	134.0%	
	2022	6,581,000,000	6,819,700,000	10,164,136,324	154.4%	149.0%	6,666,000,000	9,657,246,485	144.9%	
	2023	7,195,000,000	7,224,100,000	11,507,390,798	159.9%	159.3%	7,011,000,000	9,689,661,388	138.2%	
	2024	7,734,000,000	7,761,700,000	14,022,554,444	181.3%	180.7%	8,795,000,000	12,693,223,011	144.3%	
Tổng		110,503,000,000	111,694,800,000				109,715,000,000	135,632,064,784		

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**PHỤ LỤC 05
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU VỀ GIÁO DỤC NHIỆM KỲ 2020-2025**

Đơn vị	Năm học	Tổng số trường học trên địa bàn quản lý			Tổng số học sinh cấp MẦM NON	KẾT QUẢ HỌC TẬP CẤP TIỂU HỌC					KẾT QUẢ HỌC TẬP CẤP THCS					KẾT QUẢ HỌC TẬP CẤP THPT					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó			Tổng số học sinh	Đạt kết quả học tập				Tổng số học sinh	Đạt kết quả học tập				Tổng số học sinh	Đạt kết quả học tập				
			Số trường đạt chuẩn kiểm định GD	Số trường chưa đạt chuẩn kiểm định GD			Giỏi	khá	TB	yếu, kém		Giỏi	khá	TB	yếu, kém		Giỏi	khá	TB	yếu, kém	
Ka Long	2020-2021	4	4	4	700	1142	570	267	303	2	723	158	366	193	6	1315	446	782	87	0	
	2021-2022	4	4	4	528	1307	589	437	280	1	768	152	354	247	15	1350	337	824	187	2	
	2022-2023	4	4	4	605	1380	646	477	256	2	841	127	362	330	22	1314	543	690	81	0	
	2023-2024	4	4	4	520	1333	617	449	267	0	941	265	394	271	11	1369	611	665	93	0	
	2024-2025	4	4	4	620	1320	630	373	316	1	1003	255	371	366	11	1406	831	530	44	1	
	Tổng cộng	4	4	4	2973	6482	3052	2003	1422	6	4276	957	1847	1407	65	6754	2768	3491	492	3	
Ninh Dương	2020-2021	5	4		699	835	242	240	343	10	652	80	281	270	21						
	2021-2022	5	4		636	864	251	255	352	6	648	83	266	278	21						
	2022-2023	5	4		792	857	270	266	313	8	682	109	302	256	15						
	2023-2024	5	4		804	831	247	239	337	8	717	118	286	285	28						
	2024-2025	5	4		841	844	241	214	380	9	717	120	228	348	21						
	Tổng cộng	25	20	0	3772	4231	1251	1214	1725	41	3416	510	1363	1437	106						
Vạn Ninh	2020-2021	3	3	0	342	630	145	138	341	6	450	34	167	235	14						
	2021-2022	3	3	0	355	637	158	166	311	2	456	18	128	257	48						
	2022-2023	3	3	0	362	626	170	203	250	3	454	18	128	261	47						
	2023-2024	3	3	0	365	596	177	178	237	4	491	25	122	311	33						
	2024-2025	3	3	0	363	560	152	132	273	3	485	52	168	249	7						
	Tổng cộng	3	3			3049	802	817	1412	18	2336	147	713	1313	149						

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030

1

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 06

KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU AN SINH XÃ HỘI NHIỆM KỲ 2020-2025

Đơn vị	Năm	Tổng số hộ nghèo đầu năm	Hộ nghèo			Hộ cận nghèo			Trẻ em dưới 5 tuổi						Giải quyết việc làm			Đối tượng chính sách được quan tâm chăm sóc			
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %	Tổng số trẻ dưới 5 tuổi	Số trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	Tỷ lệ %	Tỷ lệ %	Kế hoạch giao	Thực hiện	Tỷ lệ %	Thân nhân liệt sĩ	Thương binh	Bệnh binh	CDHH		
Ka Long	2020	0	0	0	0	0	0	0	675	12	1.78	6.66	200	129	64,5	8	13	3	8		
	2021	0	0	0	0	0	0	0	645	11	1.71	15.9	200	222	111,1	7	16	3	8		
	2022	0	0	0	0	0	0	0	648	11	1.69	21.6	200	217	108,5	7	15	3	6		
	2023	0	0	0	0	0	0	0	541	7	1.29	6.6	200	251	125,5	7	15	3	6		
	2024	0	0	0	0	0	0	0	515	4	0.78	17	200	221	110,5	8	16	3	6		
Ninh Dương	2020	1	0	1	0,03	1	1	100%			5	5.67%	344	268	77.9%	53	8	7	5		
	2021	1	1	1	100%	1	10	1000%	1,305	46	3.52%	5.60%	324	271	83.6%	53	9	7	4		
	2022	0	0	0	0%	3	4	133%	1,305	46	3,52%	0	326	282	86.5%	53	8	7	4		
	2023	0	0	0	0	2	2	100.0%				5.80%	312	273	87.5%	55	8	7	4		
	2024	0	0	0	0	4	4	100.0%				5.43%	313	281	89.8%	55	8	7	4		
Vạn Ninh	2020	3	1	1	100	8	10	125	579	24	4.15	7.84	200	201	101	6	9	3	3		
	2021	2	1	1	100	0	0	100	626	24	3.83	8.20	220	230	105	5	8	3	3		
	2022	1	0	0	100	6	8	133	615	22	3.58	21.70	250	255	102	5	7	2	3		
	2023	1	1	1	100	6	7	116	579	17	2.94	29.13	280	292	104	6	8	2	4		
	2024	0	0	0	100	6	6	100	573	18	3.14	17.92	300	305	102	6	7	1	4		

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG MÓNG CÁI 2
LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025-2030**

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

PHỤ LỤC 07

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ ĐÔ THỊ VĂN MINH

Đơn vị	Năm	Tên công trình	Tổng mức đầu tư (đồng)	Nguồn vốn đầu tư (đồng)		
				Ngân sách Thành phố	Ngân sách Phường	Nguồn huy động XHH
Ka Long	2021	Xây dựng khu dân cư kiểu mẫu phường Ka Long	379,000,000		379,000,000	
	2022	Hạ tầng đất ở tại khu 7, phường Ka Long, thành phố Móng Cái	1,810,000,000	1,810,000,000		
		Sửa chữa sơn tường ngoài nhà trụ sở UBND phường Ka Long	98,114,000		98,114,000	
		Cải tạo, mở rộng nhà để xe, lắp đặt nhà vệ sinh phục vụ hội trường tầng 3, sửa 1 số phòng làm việc trụ sở UBND phường Ka Long	80,382,000		80,382,000	
	2023	Cải tạo, nâng cấp các cống qua đường trên địa bàn phường Ka Long, thành phố Móng Cái	1,954,000,000	1,954,000,000		
	2024	Lắp đặt màn hình Led ngoài trời tại trụ sở phường Ka Long thành phố Móng Cái	213,322,000			213,322,000
Ninh Dương	2020	Cải tạo, nâng cấp tuyến cống thoát nước phố Trảng Vinh, Dã Tượng, khu Hồng Hà, phường Ninh Dương	666,000,000	577,235,000		
		Cải tạo, nâng cấp tuyến cống thoát nước phố Nguyễn Văn Cừ, Mạc Đĩnh Chi, khu Hồng Hà, phường Ninh Dương	1,790,000,000	1,573,333,000		
		Cải tạo, nâng cấp tuyến cống thoát nước phố Phùng Hưng, Độc Lập, Long Xuyên, khu Hồng Hà, phường Ninh Dương	1,294,000,000	1,026,440,000		
		Khu dân cư kiểu mẫu phường Ninh Dương	2,470,000,000	2,119,796,000		
	2022	Xây dựng tuyến cống nước thải lô 23, 26 khu Hồng Hà, phường Ninh Dương	803,000,000	747,459,000		
		Cải tạo, nâng cấp tuyến cống thoát nước tổ 8, khu Thượng Trung, phường Ninh Dương	1,169,000,000	1,083,577,000		
		Nâng cấp, cải tạo vỉa hè trước nhà văn hóa khu Hồng Hà, phường Ninh Dương	556,000,000	473,588,000		
		Nâng cấp, cải tạo vỉa hè đường Nguyễn Khuyến, khu Hồng Hà, phường Ninh Dương	875,000,000	731,999,000		
	2023-2024	Xây dựng nhà văn hóa khu Hồng Phong, phường Ninh Dương	3,400,000,000	3,051,975,000	188,910,000	
	2020	T+C38:C49hôn nông thôn mới nâng cao thôn Đông, xã Vạn Ninh	1,604,581,000	1,295,112,000		309,469,000
		Thôn nông thôn mới nâng cao thôn Trung, xã Vạn Ninh	1,917,955,000	1,564,751,000		353,204,000
		Cải tạo, sửa chữa khuôn viên Trụ sở UBND xã Vạn Ninh	998,335,000	785,387,000		212,948,000
		Xây dựng thôn đạt chuẩn nông thôn mới thôn Cầu Voi	838,408,000	779,192,000		59,216,000
		Chính trang, mở rộng lề đường; xây dựng rãnh thoát nước 02 bên đường ngõ xóm Thôn Bắc, Thôn Nam	1,133,841,000	729,758,000		404,083,000

Vạn Ninh	2021	Lắp đặt hệ thống đèn cao áp tuyến đường trục chính xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái	969,718,000	506,264,000		463,454,000
		Nâng cấp khu thể thao trung tâm xã gắn với điểm di tích văn hóa xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái	723,864,000	706,209,000		17,655,000
		Xây dựng 01 công xã, 01 công thôn xã Vạn Ninh, thành phố Móng Cái	700,871,000	683,777,000		17,094,000
	2023	Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường từ ngã ba bưu điện xã đến bến cá Trần Hưng Đạo, xã Vạn Ninh	692,271,000	665,508,000		26,763,000
		Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trục chính thôn Nam, xã Vạn Ninh	4,162,516,000	4,095,175,000		67,341,000
	2024	Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ ngã ba bưu điện xã đến bến cá Trần Hưng Đạo, thôn Trung, xã Vạn Ninh	4,259,986,000	4,163,664,000		96,322,000
		Xây rãnh thoát nước tuyến đường bến cá thôn Đông, xã Vạn Ninh	1,468,989,000	1,425,576,000		43,413,000
		Lâm rãnh thoát nước 2 bên đường tuyến đường xí nghiệp thôn Bắc, xã Vạn Ninh	3,235,922,000	3,177,707,000		58,215,000
		Xây rãnh thoát nước từ tuyến đường trục chính xã đến nhà văn hóa thôn Bắc	2,014,986,000	1,966,015,000		48,971,000
		Tổng cộng	42,280,061,000	37,693,497,000	746,406,000	2,391,470,000